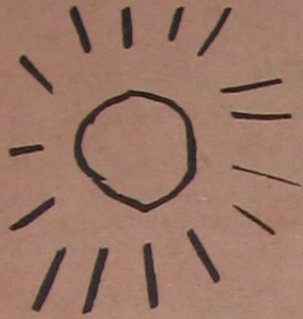


# NGAY TAY



HÀM THỨ TƯ - THỨ  
TAY 9 DEC. 1939.  
SỐ 191 - GIÁ 0\$10.  
TÀI SOẠN VÀ TRỊ SỰ :  
M. ĐƯỜNG QUAN-  
TRANG - GIẤY NÓI 874



Theo sắc-lệnh mới, chủ nhà không được lấy lại nhà cho người khác thuê, trừ khi để bố mẹ, vợ con, anh em ruột ở (Tin các báo).

- Cụ đuổi chủ này đi cho tôi thuê, tôi trả cụ tiền thuê gấp đôi!

- Vâng, nhưng thầy phải nhận thầy là bố tôi nhé!

# LU'ÔNG NGHI BỔ THẬN

## LE HUY PHACH

Trong số 100 người đàn ông, ở thế kỷ này, thì có đến 90 người có các bệnh ở thận. Bại thận : đau lưng, mờ mắt, ù tai, rức đầu, tiểu tiện vàng, tinh khí loãng... Hoặc sinh ra mộng-tĩnh, di-tĩnh, hoạt tinh, liệt dương... Hoặc những người vì thủ dâm mà sinh ra tức ngực, hay đánh trống ngực, di-tĩnh, mộng tinh... Hoặc những người sau khi khỏi bệnh phong tinh vì uống phải nhiều thứ thuốc công phạt làm hại thận khí mà sinh ra đau lưng như bẻ, ù tai, chảy nước mắt, hoa mắt, rụng tóc, ướt qui đầu...

Có các bệnh kể trên đều dùng « Lương nghi bổ thận » số 20 của Lê-huy-Phách các bệnh khỏi hết — sinh khí cố tinh, khôi bại thận, khôi di tinh, khôi mộng tinh, khôi hoạt tinh, khôi bệnh liệt dương, chắc như vậy !

Lương nghi bổ thận số 20 của Lê-huy-Phách là một thứ thuốc bổ thận hay nhất ở xứ này. Giá 1p.00 một hộp.

### Đàn bà bắt điều kinh

Dùng thuốc Lê Huy Phách hay nhất

ĐIỀU KINH CHỨNG NGỌC số 80 giá 1p.50. Các bà có bệnh bắt điều kinh, khi lên tháng, khi xuống tháng, huyết ra tím đen, cơ khí ra khí hư nữa. Trong người bần thần mỏi mệt, kém ăn, ít ngủ, hoa mắt, ù tai, đau bụng khi hành kinh... dùng thuốc Điều kinh chứng ngọc số 80 của Lê-huy-Phách, kinh nguyệt điều hòa, tốt cho sự sinh dục, mau có thai nghén.

ĐIỀU KINH BỔ HUYẾT số 21 giá 1p.00 — Các cô kinh hành sai hẹn, tháng có, tháng không, da vàng, quầng mắt thâm, người nhọc mệt, dùng Điều kinh bổ huyết số 21 giá 1p.00, kinh hành đúng hẹn, da dễ hồng hào, khỏe mạnh luôn luôn, tăng thêm vẻ đẹp.

### Thanh niên cứu khổ hoàn

Trị tận gốc các bệnh Lậu !

Một thứ thuốc lậu hoàn toàn linh nghiệm, hay hơn hết thảy các thứ thuốc Tây, Tàu, Ta, đã có bán từ xưa ở xứ này. Thuốc này có đặc tính chữa các bệnh Lậu : không cứ là kinh niên hay mới mắc, tức buốt hay ra mủ, bệnh Lậu phải lại hay phải nhiều lần, bệnh Lậu có nhiều biến chứng nguy hiểm, bệnh Lậu ở đàn ông, đàn bà hay đàn bà có thai đều dùng Thanh Niên Cứu Khổ Hoàn số 70, giá 1p.20, dùng được nhiều ngày, khôi tuyệt nọc các bệnh Lậu. Thứ thuốc Thanh niên cứu khổ hoàn này hiệu nghiệm phi thường. Các ngài hãy hỏi những người đã dùng qua rồi sẽ biết.

### Nhà thuốc LE HUY PHACH

19 Boulevard Gia-Long (phò Hàng Giò) — Hanoi

Khắp các tỉnh : Trung, Nam, Bắc, Ai-lao, Cao-mên dân đầu cũng đều có đại-lý bán đủ các thứ thuốc của nhà thuốc Lê-huy-Phách

## SLOOP



## COFAT

GRANDE EXPOSITION  
de tissus Anglais dernier cri pour  
**HIVER 1939**  
chez **LEMUR**

14, RUE DES CUIRS - HANOI  
*L'homme difficile y trouvera  
sûrement son choix*

**Vì trùng nào nguy hiểm nhất?**

Bệnh Lân, Giang-Mai, Ho-Cam đều có những giống trùng rất độc, làm hại thể chất (Mộng, di-tinh, đau lưng, đau xương, rụng tóc, Lê loét, v. v...) và nguy cả tinh thần) Nọc độc làm đi lạng đến nỗi giồng. Chỉ có:

**ĐỨC - THỌ - ĐƯỜNG**

131, ROUTE DE HUÉ - HANOI

Từ phương pháp chữa bệnh cho đến cách chế thuốc là cam đoan chữa được khỏi rất nọc. Thuốc Lận 0p.60, Giang-mai 0p.70, Hạ cam 0p.30 một hộp, uống một ngày.

Có đại lý ở các tỉnh,

**THUỐC LY « CON CHIM »**



T'HÀN  
DỰC

Lỵ có hai thứ: HÀN-LY và NHIỆT-LY

HÀN-LY: Khi buồn đi ỉa bức tức khó chịu, tưởng đi được nhiều, nhưng đi phải giận khổ, buồn đi luôn, trước khi đi phải quặn đau bụng, khi đi ra thòai thì lầy lầy như mũi, hoặc hung hung như óc cá, không có máu tươi, ấy là Hàn-ly, nếu đúng bệnh như thế, uống 1 liều thuốc Hàn-ly « CON CHIM » số 1 ắt phải khỏi. Mỗi liều có: 0p.15

NHIỆT-LY: Khi đi ỉa cũng bức tức như Hàn-ly, có khác là, khi buồn phải vội vàng không quặn đau bụng, mà đi thì có máu tươi, thường sốt ruột và thêm ăn, ấy là Nhiệt-ly. Nếu đúng bệnh như thế, uống 1 liều thuốc Nhiệt-ly « CON CHIM » số 2 là phải khỏi. Mỗi liều có: 0p.15

Ái mua cứ đến hỏi các nhà Đại-ly « PHÒNG-TÍCH CON-CHIM »  
VŨ-ĐÌNH - TÂN 178 bis, Route de Lạch-Tray  
Ấu Tư Kim-Tiền năm 1926

**Quần áo dệt CéCé có đủ các hạng**

Chemisette — Maillot de bain — Pull'over.  
Gilet croisé — Gilet dame — Blouson.  
Veston — Slip — Mi-bas sport — Bas  
Scout — Chandail — Combinaison enfant.

Mua buôn, xin hỏi hăng dệt

**Cu Chung**

100, Rue du Coton  
HANOI

**CHERCHEZ-VOUS...**

un Fournisseur en gros de Tricots et de

**CHEMISETTES**

qui vous donnera livraison rapide de vos  
commandes les plus importantes ?

Adressez-vous à la

**Manufacture CU GIOANH**

68 - 70, RUE DES ÉVENTAILS, HANOI — TÉL. 525

**Van-Mo'i**

BẢO TRINH-THAM

Giám-đốc: BỒ VĂN TRƯỜNG

Tòa báo: 7, Rue Charron - HANOI



Tờ báo đầu tiên chuyên viết về  
những cái huyền-bí, éo-le, hoạt-  
động về trinh-thám. Mỗi kỳ lạ  
đăng trọn một truyện giải. In rất  
đẹp. Mỗi số bán mười lăm xu.

SỐ ĐẦU RA NGÀY 1er XII 1939

ĐÃ ĐĂNG:

- 1-) Án-mạng phố Carnot (tường thuật)
- 2-) Bàn tay giết người (đăng trọn)
- 3-) Phi Công vượt ngục (khảo cứu)

SỐ HAI RA NGÀY 15 DÉC. SẼ ĐĂNG:

**Ma-Mường báo oán**

Một truyện kỳ-dị của Trương-Xuân

- 2-) Chiếc bút chì lạ (khoa học giết người)
- 3) Một thứ mực bí mật.
- 4-) Phi Công vượt ngục (tiếp theo)

**Đã có bán  
GIẢI-LAO CẤP-BỒ**

Làm việc thiếu sức, nghỉ ngơi quá độ, dùng một hộp GIẢI LAO CẤP BỒ, sẽ thấy khỏe hẳn người lại và từ tinh thần đến sức khỏe cũng đều minh nắn tráng kiện thêm ra. Thành thạo dùng 1 hộp GIẢI LAO CẤP BỒ thì ngày làm việc cả 12 giờ cũng như làm việc có 6 giờ thôi. Ai dùng không được vừa ý xin bồi lại tiền. Giá 1p.00 một hộp.

**KINH TIẾN TỤY TIÊN**

Chức khôi phục các bệnh ở thận, khiến cho giao-hợp được lâu bền, khôi hẳn bệnh liệt-duơng, hoặc di, mộng tinh, chỉ uống một hộp 1p.00 đã thấy kiến-hiệu.

HỎI MUA Ở

**NHÀ THUỐC THƯỢNG-ĐỨC**

15, PHỐ NHÀ-CHUNG - HANOI

Ở xa mua lĩnh hóa giao ngân, và mua từ 2p.00 trở lên mà gửi mandat về trước thì không phải chịu liên cước phí.

# CƯỜI SỐ



Hanoi — Trộm cướp: không. Chết chết ô-tô: không. Giết người: không. Có mỗi ông nào ở phố Tiên-Sin, giận vợ, lấy kéo đâm vào mình để chết, nhưng không chết. Vì trời rét quá kéo đi vào thịt lạnh đến rùng mình, ai chịu được.



Hanoi — Trời rét quá! Bác lái lợn tên Nhã bên nói với chủ đưa cho 100 p. để mua lợn hộ chủ. Nhưng bác lại mua một người vợ cho bác, và từ đấy, ấm áp, bác không thò ra khỏi cái lò uyen ương của bác, mặc chủ tha hồ mà nóng ruột.



Hà-dông — Trời rét quá! Sư ông chùa Quan iang Gia-lộ thấy một cô tiểu đồng xuân, xưa nay vẫn giúp sư ông tụng kinh gõ mõ không đủ ấm cùng nhà chùa. Sư ông bèn đi mộ thêm một cô Thổ ở đường rừng, chứ không phải ở Hanoi — cũng đương xuân — để giúp nhà sư tụng kinh gõ mõ và để nhà chùa thêm ấm cúng.



Hanoi — Trời rét quá! những dân ngủ trọ đầu cầu và cửa chợ, ít áo, không chăn, không có cửa để mộ tiểu nữ, không có ai đưa tiền đi mua lợn, kéo nhau định xin vào nhà hỏa lò cho ấm. Nhưng đến nơi, trông thấy nhà đá, lại lạnh toát người đi mà ù té chạy!

# Người va viếc

## Còn đâu là lời

Từ ngày tướng Hitler, lên sân khấu Âu châu dùng trò chiến tranh, mọi người đều lấy làm buồn, duy có bọn đầu cơ là hi hửng mừng thầm. Vì họ thích đục nước đục bể cá.

Trong hạng đầu cơ ấy, có một bọn tích trữ bạc, không phải vì họ muốn bạc kha để họ kiếm lợi. Mới đầu, họ trữ bạc đồng, rồi họ trữ đến bạc hào, đến hào kền và bây giờ thì đến cả xu nữa. Thỉnh thoảng, họ đem đổi các hoặc ngăm tải ra ngoại quốc bán theo một một giá cao. Một lối buôn chắc chắn, có nhiều lời, tuy không được tốt đẹp lắm: Nhưng bọn con buôn có cần gì tốt đẹp. Họ chỉ cần được nhiều lời.

Ngày 3-12-39, là ngày họ chắc không được hái lòng lắm. Vì hôm đó, ông thống lĩnh Pháp ký một đạo chỉ dụ bãi trừ sự buôn bán trái luật các tiền hào tiền xu ở Đông-dương. Theo chỉ dụ ấy, người nào tích trữ xu, hào thật để sau đổi lấy tiền các hay tải ra ngoại quốc bán giá cao sẽ phải phạt từ 6 ngày đến 1 năm tù và từ 100 quan đến 1000 quan tiền. Số xu hào tích trữ sẽ đem sung công.

Nghe thấy tin này, các con buôn về nghề đổi chác lấy các quá nặng chắc hẳn phải thở dài mà than theo lời đức Khổng: « Nghề ta đến ngày suy đến rồi ». Rồi chộp miệng mà đem tiền đi đổi không lấy các, đổi đến đâu dứt ruột ra đến đấy.

## Thù lợn với phao câu

LÀNG là căn bản của xã hội, cái đình là căn bản của làng, và miếng thủ lợn, hay chân giò hay phao câu là căn bản của làng, lý tưởng ấy hình như còn là lý tưởng của nhiều làng Annam. Miếng ăn là miếng hệ trọng, và miếng ăn biểu phần lại hệ trọng hơn.

Chẳng thế mà ở làng Chu-mật huyện Bất-bạt, tỉnh Sơn-tây lại xảy ra việc tây đình. Nhân hàng năm, làng Chu-mật, cũng như mọi làng khác, đáng mặt là làng Annam đặc, có cái mỹ tục làm lễ thu tế, và theo cái mỹ tục ấy thì cần phải mổ một con lợn, trước là dâng hơi lên thần hươg, sau là ngã thịt ra cho các cụ hưởng thật sự.

Năm nay, bác Vũ văn K' m đến lượt dâng cai. Bác phải làm đủ bốn phận một người dân ngoan, phá lợn ra làm cổ, còn bốn cái chân giò và hai cái

mắt chia ra làm 20 phần biếu các cụ cụ và bỏ lão. Nhưng bác quên, bỏ sót mất vị cụ thủ phiến Đực Đực giết làm, càng nghĩ càng giận. Ý chừng bác ta nhớ đến đức thánh ngày xưa, không được chia phần biếu bỏ đi trốn. Nhưng bác ta không muốn trốn. Bèn mượn chén lên tống đời hồi Kim. Kim trả lời xược: « tôi không biết, hồi các cụ ấy ». Còn các cụ thì có ý « bẻ vôi Kim, viên lẽ rằng các cụ đã lấy lễ thì phải thôi: chắc là các cụ sợ phải bới mỗi người một ít móng giò để dâng cho Đực Đực lấy thể làm nhục, bèn cầm dao chém Kim vào mặt. Kết quả buồn thảm: đã không được ăn lại sắp phải ở tù.

Đọc sau câu chuyện này, chắc có người lên án cái tục lệ xôi thịt ở thôn quê. Nhưng nếu thế thì làm quá: nếu bỏ lệ xôi thịt đi, thì không có chuyện xôi thịt đã đành, nhưng các ông thà còn làm gì được hưởng hơi thịt lợn, các cụ lý, cụ tiên còn làm gì có thịt mà nhấm rượu, mà cãi nhau như mổ bò, mà đánh nhau như Đực với Kim, còn làm gì có mỹ tục với thuần phong nữa.

## Một tin lạ

Ai cũng biết mỗi năm có giải thưởng hòa bình Nobel. Giải thưởng ấy sẽ giao cho người nào đã có công với hòa bình thế giới và là một giải thưởng rất lớn do nhà bác học Nobel, Người Thụy Điển đã chế tạo ra thuốc nổ đặt ra.

Nhưng hòa bình rất là bấp bênh và thuốc nổ của ông Nobel cứ nổ hoai, tàn sát loài người mãi. Nhất là năm này. Có lẽ vì thế nên có tin rằng năm đẹp đẽ 1939 này không có giải thưởng hòa bình Nobel. Cái tin lạ ấy làm cho nhiều người ngạc nhiên.

Thứ nhất là thủ tướng nước Đức. Họ Hít tên Le. Thủ tướng đã bao lần diễn thuyết nói là yêu hòa bình, trọng hòa bình, quý hòa bình, mục đích là hòa bình, lý tưởng là hòa bình, mà đến bây giờ vẫn chưa được giải thưởng Nobel đến biếu. Tuy có lấy Austria chiếm Tchecoslovaquie, đánh Poland, nhưng có kẻ làm quái gì cái vật ấy chẳng qua cũng chỉ vì hòa bình mà thôi.

Thứ đến Stalin đương đánh Phần lan cũng vì hòa bình thế giới nổi.

Hoàng-Đạo

## Tăng giá báo

Trong thời-kỳ chiến-tranh, các vật-liệu về việc xuất-bản báo đều tăng lên gấp ba (thí dụ một trăm kilo giấy từ 13p. đến 45p.), chắc các bạn cũng đã rõ. Trước sự tăng giá ấy, và không kể những điều khó khăn khác trong tình thế hiện giờ, báo Ngày Nay cũng như những báo khác đều phải tăng giá bán lên chút đỉnh.

Bắt đầu từ số sau, giá mỗi số Bán lẻ là: 0\$12.

Giá báo một năm: 4p 60

Sáu tháng: 2p 40

Tuy vậy, từ giờ đến 31 Décembre 1939, các bạn nào gửi mua báo năm và sáu tháng vẫn được hưởng giá cũ: Một năm: 4p 20 — 6 tháng: 2p 20. Chúng tôi chắc rằng các bạn đọc đã hiểu cho tình thế của báo chí hiện giờ, và mặc dù sự tăng giá, vẫn giữ cảm tình thân mật với tờ báo này đã được tăng lên yêu của các bạn.

NAY NGÀY

của TÔ-TỬ

# Ngày Nay « Số Mùa Xuân 1940 »

Cũng như mọi năm, chúng tôi yêu-cầu các văn-nhân khắp trong nước, các bạn đọc đã cộng-tác với chúng tôi ở những số đặc-biệt trước, và các bạn mới, sẽ cộng-tác với chúng tôi trong việc biên soạn SỐ MÙA XUÂN 1940.

Y-ĐỊNH CỦA CHÚNG TÔI LÀ MUỐN CHO NGÀY NAY SỐ MÙA XUÂN BAO GIỜ CŨNG LÀ MỘT CÔNG-TRÌNH CHUNG CỦA CHÚNG TA

## Những cuộc thi :

THI TRANH KHÔI HẢI VỀ TẾT : Giải nhất : 10 f.00, giải nhì : 8 f.00, giải ba, 4 f.00 tư và năm : 6 tháng báo và 2 cuốn sách của Đời Nay.  
THI VUI CƯỜI VỀ TẾT : Giải nhất : 10 f.00, giải nhì : 8 f.00, giải ba, 4 f.00 tư và năm : 6 tháng báo và 2 cuốn sách của Đời Nay.  
THI NHỮNG TRÒ CHƠI GIẢI TRÍ : (phải những trò chơi lý-thứ và mới lạ, chưa từng có) — Giải nhất : 15 f.00, nhì : 10 f.00, ba : 7 f.00.

Ngoài ba cuộc thi ấy, những các bài vẽ loại khác : văn vui, thơ, ký-sự, câu đối v.v... tòa báo rất hoan-ngheh. Và những bài đăng trong Số Mùa Xuân đều có tiền nhuận-bù xứng đáng và các thứ sách biếu của nhà xuất-bản Đời Nay.

TẾT AN-NAM : Chúng tôi hết sức hoan-ngheh những bài ký-sự về Tết Annam, những phong-tục Tết của nước ta, nhất là những truyện nhỏ, những giai-thoại về Tết ngày xưa trong nước, trong lịch-sử hay trong xã-hội.

## SẼ CÓ TIỀN NHUẬN - BÚT VÀ QUÀ TẶNG ĐẶC - BIỆT CHO TÁC-GIẢ NHỮNG BÀI ĐĂNG TRONG SỐ MÙA XUÂN

Các bạn gửi bài dự-thi xin nhớ đề trên phong bì : SỐ MÙA XUÂN NGÀY NAY — Hạn gửi bài đến 18 giờ NGÀY 7 JANVIER 1940.

Những bản giấy tốt (cả tranh phụ bản và bìa) dành riêng cho các bạn thích có tờ báo đẹp và quý để trong tủ sách gia đình

Trước sự hoan nghênh nhiệt-liệt của các bạn đọc đối với những bản giấy riêng năm ngoài, năm nay chúng tôi cũng dự định in những bản Ngày Nay Số Mùa Xuân 1940 TRÊN GIẤY HẠNG TỐT :

50 Bản, số in nhất định, dành riêng cho những người đặt tiền trước. Mỗi số Bán: 2p 00  
Tiền đặt gửi đến Nhà Xuất Bản Đời Nay, từ giờ đến : 31 Décembre 1939

## Cùng các bạn muốn đăng quảng cáo trong số Tết

Hiện nay chúng tôi đang sửa soạn rất gấp Số Mùa Xuân năm Canh-thìn.

Bài, vở và tranh ảnh rất nhiều, nên chỗ dành cho các quảng-cáo có hạn. Vậy bạn nào muốn đăng quảng-cáo trong số đó nên kíp thương-lượng ngay.

Hạn nhận đăng quảng-cáo đặc biệt trong số đó định đến 15 janvier 1940 là cùng.

Ở xa xin bên thư về tòa báo. Ở Hanoi thương-lượng với ông NGUYỄN TRỌNG-TRẠC ở Tòa báo.

## CÂU CHUYỆN

*hàng tuần*

« Nếu ở hoàn cầu có một nước mà các nước xa gần đều cho là lạ lùng, mờ mịt khó hiểu hơn hết các nước khác thì chắc hẳn nước ấy là nước Nga đối với các nước láng giềng phương tây. Nước Tàu, nước Nhật cũng không giấu nhiều bí mật đối với linh hồn Âu-châu bằng nước Nga ngày xưa và ngày nay, và có lẽ còn lâu lắm về sau này. Chúng tôi không nói quá đâu. Đứng trước Âu-châu, nước Nga là một ẩn ngữ khó giải của con sư-nhân (sphinx). Tây phương có thể sẽ tìm thấy sự vận động vĩnh cửu hay thứ thuốc trường sinh bất tử trước khi hiểu thấu được linh hồn Nga, được linh linh, được ý tưởng của người Nga Mặt trăng còn được người ta biết rõ hơn. Vì ít ra người ta cũng biết chắc rằng trên mặt trăng không có người ở. Còn như nước Nga, tuy biết có người ở, mà lại biết cả người ấy là Nga. Nhưng hàng người gì? Tới nay, đó vẫn là một bí mật không thể hiểu được... »

Đó là những lời của F. Dostoievski viết trên báo Vrémia (Le temps) năm 1861 (trích trong « Nhật ký của một văn sĩ » tập I).

Những lời ấy ngày nay vẫn còn đúng, và có lẽ, cứ theo dự đoán của

Dostoievski, sẽ còn đúng mãi, trước khi loài người tìm thấy thuốc trường sinh bất tử.

Nước Nga vẫn là một nước mà người ta không thể biết, không thể hiểu được. Và về hết mọi phương diện.

Về phương diện ý tưởng, có người sang Nga về nói nước Nga cộng sản là một nước thiên đường, ở đó ai ai cũng sung sướng như nhau, ở đó không một người rách rưới, không một người đói khát, chỉ toàn có một hạng người làm việc. Nhưng cũng có người mà cũng sang Nga về nói nước Nga cộng sản là một nước địa ngục, ở đó Staline hống hách tàn ác như một ông vua hống hách tàn ác. Chỉ nói lời một câu vô ý, câu ấy sẽ lọt vào tai bạn do thám và mình sẽ bị mất đầu như chơi. Và ở đó thợ thuyền làm lụng khổ sở thiếu thốn

và đói rách.

Vậy, thực ra, nước Nga thế nào?

Về phương diện binh bị có người đồn rằng nước Nga mạnh nhất thế giới, có thể một mình đương đầu với hết thảy các nước khác. Rằng nước Nga có mười triệu lính, hơn vạn máy bay chiến đấu, một đội nhảy dù can đảm để đánh hậu quân bên địch, hàng nghìn xe tăng xông sang bên địch như xông vào nơi không người. Nhưng lại có người nói rằng những lời tán dương đó hão cả, rằng tuy Nga có nhiều máy bay nhưng toàn là máy bay kiểu cũ vừa yếu vừa chậm, còn phi công Nga thì tồi hết chỗ nói. Người ta lại quả quyết rằng những thương tướng có giá trị của Nga không còn một ai, vì Staline đã ngờ vực giết hết rồi.

Vậy, sự thực, nước Nga yếu hay mạnh?

Đến như những việc Nga vừa làm, người ta cũng không sao hiểu được. Nga cộng sản đang lẽ phải gần các nước xã hội và dân chủ. Đảng này, Nga đi ký hòa ước bất xâm phạm với nhà độc tài Hitler, trong khi Anh, Pháp đương điều đình ký với Nga một hiệp ước binh bị.

Nga ký hiệp ước rồi đứng im, khiến người ta đã tưởng Nga sẽ đứng im mãi, để mặc Đức có lập. Bỗng đứng Nga đem quân sang Ba-lan, để chiếm một nửa nước này. Người ta còn cố hiểu và cho rằng bọn cộng sản ở Ba gọi Nga sang bên địch.

Nhưng ngày nay Nga đánh Phần lan thì có phải đảng cộng sản Phần gọi Nga sang không? Phần lan là một nước xã hội, hầu hoàn toàn xã hội như nước Đan mạch và Thụy điển (tuy nước này có vua). Chủ nghĩa xã hội với chủ nghĩa cộng sản hẳn phải là hai chủ nghĩa anh em. Tại sao Nga lại đánh Phần-lan?

Nói để chiếm những nơi căn cứ binh bị thì chưa đủ. Vì chiếm để làm gì? Để khỏi bị nước Phần uy hiếp? Trời ơi! nước Phần mà uy hiếp được nước Nga thì có ngày loài sư tử sẽ bị loài hươu nai ăn thịt ráo.

Khái-Hưng



# « T H O »

**Thơ trào phúng và ngụ ngôn  
Sau lũy tre xanh.**

**Đ**ã lâu lắm không có câu chuyện thơ nào để nói với các bạn. Không phải vì thời thế nào động các Nàng Thơ đi trốn mất cả. Không! Trái lại nữa, họ vẫn kéo nhau ra lượn ở khắp phố phường.

Nàng Thơ là những người tiên đẹp để khác trần. Các ông thi sĩ vẫn bảo thế. Và như thế các ông mới có lợi: Nàng Thơ là bạn, là tinh nhân của thi sĩ kia mà!

Vậy các Nàng Thơ vẫn cứ ra đời hoài. Các Nàng đi lẫn vào bọn người thường, đem cái nhan sắc hết sức tiên nga ra để khoe mẽ với đời và để lấy tiếng cho những nhà thi sĩ.

Thực vậy. Trông thấy Nàng Thơ của nhà thi sĩ A. hát hay múa khéo, người ta nói: — Ông A. có cô tinh nhân đang yêu quá nhỉ!

Nàng Thơ của thi sĩ B. có một vẻ đẹp làm say đắm cả những nhà đạo đức cần cổ nhất. Người ta sẽ nắc



nôm: — Sung sướng thay tinh nhân của Nàng ấy, sung sướng thay thi sĩ B.!

Vân vân...

Người đời giàu vì bạn, sang vì vợ, thì bọn thi sĩ được nêu danh giá vì sắc đẹp của tinh nhân. Nhưng ác thay! không phải Nàng Thơ nào cũng đẹp cả.

Đời bây giờ thì nhân phần nhiều dễ tính. Không mấy người chịu kén chọn và thường bất cứ có ai nào gặp



ở đầu rừng ngọn suối, họ cũng bắt chim liềm. Rồi cũng bắt đ. ếch phần tô son, họ thả các cô ra và tương thế là đủ làm mê lòng th. ếch hạ.

Vì cái trạng thái đang phàn nàn đó, chúng ta ít lâu nay càng thấy các Nàng Thơ tập nập, càng nằng gặp phải những dáng đáp, những dung mạo khó coi.

Đã lâu lắm, tôi thấy một bóng đàn bà lấp ló cửa phòng sách của tôi, nhưng phần vì bận rộn phần vì vô tâm, tôi không mấy khi để ý tới. Vừa rồi xem chừng khách nóng ruột muốn tôi đem ra giới thiệu, tôi liền gọi vào.

Đó là một Nàng Thơ khôi hài. Nhưng tôi xin nói với ra đây rằng nàng xuất làm tôi khiếp đảm.

Ăn mặc rất kỳ dị, người đầy đã cao lớn, mắt trung tráo, mặt bành bành, nàng bước vào một cách trơ trẽn và bắt đầu toét miệng ra cười. Sự nhảm nhí ấy dùng để tỏ ra nàng là người trào phúng.

Nàng sường lên nhiều đầu để cho tôi biết những hủ tục mà nàng chế riễu, những cảnh ngộ lố lăng hoặc buồn cười ở xã hội ta. Tôi đang mong rằng về ngôn ngữ nàng sẽ có duyên hơn về người thì nàng vội cất tiếng đọc:

### ĐỐT MÃ

Chồng chất thành đồng không lỗ  
Các đồ mũ mũ xếp to ngất trời  
Nhà đồ sộ cùng người hầu hạ  
Mèo, lợn, gà, chó, ngựa trâu bò  
Chân màn khăn áo mũ ó  
Mâm bàn bát đĩa các đồ thiếu chi?...  
Tôi đưa tay ra gần, nhưng nàng

## Cùng các bạn Đại-lý

Hiện nay có chiến-tranh, giấy in khan và đắt lắm. Mua được đủ giấy dùng thực là một việc khó khăn. Vậy xin các bạn Đại-lý biên thư cho biết nhất định mỗi tuần bán được bao nhiêu số. Chúng tôi không nhận tờ báo ế nào. Nếu ai để lại và giữ báo ế, nhà báo sẽ tính tiền về Đại-lý coi như đã bán hết rồi.

Số Mùa Xuân năm nay phải tốn kém gấp bội năm ngoái. Vậy chúng tôi yêu-cầu các bạn Đại-lý: Cho biết định lấy bao nhiêu số thường hàng tuần để bán và bao nhiêu số tết 1940. Tinh trả hết cho số nợ cũ, và gửi trả hết những số báo ế, để tiện việc sổ sách. Xin các bạn Đại-lý biết cho.

NGÀY NAY

nhất định bắt tôi nghe cái giọng ồm ồm, khề nằng nặc kia mỗi.Nàng đọc tiếp, mắt đưa đây. miệng uốn éo và ngâm nga một điệu đến tức cười:

Hốt mà nào được ích gì  
Chỉ là một cách vung chi phí tiền  
Cha khuyển con hãy nên nhớ kỹ  
Mã đổi rồi còn chỉ tro tro  
Lũ là một đồng khố to  
Không còn biến cái ích cho ai mà  
Kia kia rõ thực cái nhà  
Bị thiếu rồi cũng hóa ra vô dùng.

Tôi chỉ còn nước van nằng, nhưng biết nàng nhất định không thêm nghe tôi đành phải tinh kế



khác: tôi yên lặng ngồi đó và ngẫm một giấc. Lúc thức dậy nàng vẫn còn chưa lui chân.

— Có còn đợi gì?  
— Gì? Ông chưa biết tôi là ai.

Tôi là Nàng Thơ của ông Thế-Sự. chuyên chế riễu về « chuyện đời ».

Rồi nàng « cặp mông » bước ra. Một thứ kèn đu-đu nổi lên theo điệu chân nặng nề bước.

Hôm ấy tôi đương lúc nhàn đời.  
— Cách! cách! cách!  
— Ai đấy?

Một chị nhà quê áo nâu, yếm đùi nhuộm võ già, váy cộc, đi đất bước vào. Chị ta nói:

— Tôi đây, tôi là Nàng Thơ đây.  
— Nàng Thơ? Tôi chẳng n.

— Thực đấy mà! Tôi là Nàng Thơ của ông Trinh Tùng Nguyễn viết «Thâm ở « Sau Lũy Tre Xanh » đây!  
«Nàng» lấy ở một cuốn sách nhỏ đất ở thất lung giờ ra cho tôi xem, rồi nàng cất tiếng ngọng nghịu đọc:

Cánh đồng quê là sân vận động  
Của bao nhiêu trai gái dấn cày  
Tiếng chim kêu rạo rục chòm cây  
Là điệu nhạc dương- hòa trầm bổng.

Và bảo cho tôi biết đó là quê quán của nàng. Nàng tiếp theo:

Ta gắng sức! đồng khó ta gắng tát.  
Chống với trời cay nghiệt nắng gắt  
gao

Nước mưa trời, thôi ta đừng khao  
khát

Nước gà ta tát nghé ruộng thấp cao.

Bằng ấy câu, nàng đều ngâm lên lúc ởng lúc trầm, tôi phải cấn lấy môi nín cười để khỏi thất lễ. Nàng tưởng tôi sung sướng cảm động, lại cất tiếng ngâm to hơn:

Đôi má cô em ửng đỏ hồng,  
Răng đen dũa dưới cặp môi hồng  
Nữa cô diêm phần tô son nữa  
Thì đẹp... cho ôi! đẹp lạ lùng.

Tôi biết thi hứng như thế thì khó lòng mà ngăn sớm được đành mặc nàng đứng đó nhều ngao cho đến lúc mỗi miệng. Còn tôi, tôi rón rén trốn ra ngoài phòng.

Léta

C'est écrit :

Tôt ou tard vous achèterez des chemises à col BALEINÉ et TRUBÉNISÉ chez votre chemisier spécialiste

**THUAN THANH LONG**

15, Rue du Riz — Hanoi

Agent à Namdinh :

BAZAR AU BON MARCHÉ

140-142, Paul Bert — Namdinh

Đã có nhiều kiểu

**MANTEAUX và VESTES 1939-1940**

Quý bà, quý cô sẽ được vừa ý về: mọi phương diện và chắc chắn có áo đẹp mặc.  
CHỈ LẠI HIỆU MAY CÓ TÍN NHIỆM VÀ CÓ THỢ CHUYÊN MÔN

Au chic tailleur

**NGỌC-ĐÌNH**

70, RUE JULES FERRY, HANOI

Marchand de tissus Français & Anglais



# SÁCH HỒNG ANNAM

**C**húng ta ai không nhớ những buổi sáng sớm của thời tuổi trẻ: có ít tiền trong túi, chúng ta riết khắp các hàng sách nhỏ trong thành phố, tha hồ ngắm nghía, kén chọn những quyển sách nhỏ bìa hồng, giá không đắt mà có những chuyện hay biết bao, hay đến nỗi chúng ta sẵn lòng, vì cái thú đọc sách, hy sinh hết thảy các thú vui khác. Tiếc thay! tất cả những « SÁCH HỒNG » nhỏ sũu đồ đều viết bằng chữ Pháp, và muốn đọc, muốn hiểu, muốn thích, chúng ta đã phải, cũng như phần đông trẻ em ngày nay, chờ vượt qua được cái bằng sơ học. Vội lại, dù chúng ta hiểu chữ Pháp nữa, chúng ta và những trẻ em ngày nay cũng vậy, chúng ta vẫn thích hơn nhiều, khi được đọc thẳng ngay văn viết bằng chữ nước nhà mà viết hay. Nhưng văn Annam chúng ta có những gì để đọc? Về phần tôi thì tôi đã đọc toàn bộ Tam quốc, bộ Tây du, bộ Phong thần, và cả những bộ Truyền tình bẽ ái, Sóng hồ ba bề, Ngọc lè hồn... còn gì nữa? Ai nấy đều nhận thấy rằng đó không phải là sách để cho trẻ đọc.

Trẻ ngày nay hình như có nhiều may mắn hơn chúng ta, hẳn có người nghĩ thế. Chúng có nhiều sách hơn bọn ta, mười năm, hai mươi năm về trước. Đúng lắm, chúng có nhiều sách hơn, nhiều sách Annam hơn, nên nói rõ thế. Sự thực, ai cũng biết rằng trong mười năm gần đây sách in ra lời lấp, và số tác giả viết văn Annam một ngày một thêm đông... Các trẻ em ngày nay có thể mua dễ dàng những quyển sách có tên rất kêu và rất quyến rũ: « Người đàn bà trần truồng », « Ngoại tình », « Cơm thầy cơm cô », « Lạc sý », « Tôi đã gặp người đàn bà ấy » « Làm dĩ » và người

ta sắp cho ra « Khi chiếc yếm rơi xuống ». Còn nhiều sách để mua cho các cậu học trò hơn vì in nhỏ và giá có ba xu lại xuất bản liền liền và như không bao giờ hết: quảng cáo nói đó là những tác phẩm của các đại văn hào có tài ảo thuật mà người ta chỉ có thể thấy ở đất nước Nam cao quý này!

Phải công nhận rằng tên sách đã khéo kén chọn và lời quảng cáo đã khéo thêu dệt để quyến rũ bọn trẻ mới lớn lên, và hàng vạn cuốn — đó là theo lời quảng cáo — bán hết trong nháy mắt. Sự quyến rũ càng dễ dàng trong nhiều gia đình không hay săn sóc đến sách đọc của con em, để chúng xem nghiền ngấu bất cứ cái gì chúng vớ được, bất cứ thứ gì có thể đánh thức tinh lò mò của chúng. Và có lần chúng tôi đã thấy ở trong tay các thiếu nữ những sách mà chỉ cái tên đã đủ làm chúng ta lợm giọng.

Tất cả các điều nhận xét này đưa chúng ta trở về với những « SÁCH HỒNG » mà tôi đã nói ở trên, những sách soạn riêng cho tuổi trẻ và thường thường văn viết rất hay, hình thức rất đẹp, những sách rất bổ ích cho tuổi trẻ, khiến người ta phải cảm tạ tác giả đã đem vào việc ấy tất cả tinh yêu, tất cả lương tâm và tất cả lòng kính trọng nghề cầm bút. Những sách viết cho tuổi trẻ đó và những tác giả viết cho tuổi trẻ đó thiếu cho chúng ta một cách đau đớn. Vẫn biết ở đây người ta đã bắt đầu soạn sách cho tuổi trẻ, nhưng công cuộc đó thường chỉ có một mục đích thương mại, và những người cầm đầu tỏ ra không có một chút học vấn, không có một chút lương tâm, và những tập sách kia khô khan, nghèo nàn đến nỗi không đáng mất công nói tới. Vì đừng tưởng viết cho trẻ con dễ hơn viết cho người lớn; trái lại thế, đó là một công việc khó khăn

MẤY VĂN THƠ

## Thuở xưa, Chức Nữ...

Thuở xưa, Chức-nữ buồn sông Ngân,  
Có kẻ ngồi thương ở dưới trần;  
Chạnh nỗi tư thương tư khôn giải tỏ,  
Muôn sao bằng bạc sâu không gian.

Tự buổi tiên đi, sấu cũng nhỏ,  
Nhân gian thôi nhớ chuyện trên trời;  
Đại bằng võ cánh muôn năm trước,  
Ai biết trời xưa rộng mấy khơi!

Bích Câu đâu n ữa bóng chàng Uyên?  
Sông núi thơ sơ bật tiếng huyền.  
Có lẽ hồn ta không đẹp nữa,  
Nét thần thôi họa bức thiên duyên.

Giấc mộng Minh Hoàng không trở lại,  
Trăng ôi! ai chép nhạc Nghê-thương?  
Cõi đời củi mặt quên xa-biết,  
Đi hết thời gian, không nhớ thương.

Huy-Cận

đến nỗi ở các nước văn minh người ta chỉ thấy ở đó những nhà văn chuyên môn và để hết tâm lực nghệ thuật vào việc làm của mình. Mà cũng không phải những bậc kém tài và kém học vấn.

Phải lấy làm lạ rằng ở nước ta, mọi người đều nói đến tuổi trẻ, nhưng không một ai thực săn sóc đến bọn tuổi trẻ ấy mà người ta hy vọng rất nhiều, săn sóc đến nền giáo dục của chúng, đến cách sửa soạn cho chúng ra đời, đến những bổn phận nặng nề đương đợi chúng. Dầu sao, cũng chưa một ai nghĩ viết riêng cho đám tuổi trẻ ấy mà người ta nói đến, nhưng người ta không chịu vì chúng, hy sinh một chút gì, thì hành một chút gì. Vì khó khăn không phải ở chỗ có ý tưởng, ở chỗ khởi thảo những chương trình, kêu gọi những hy vọng và nguyện ước. Khó khăn là ở chỗ thực hành những ý tưởng ấy, thực hiện những chương trình ấy, làm cho những ước nguyện ấy thành sự thực.

Về những sách viết cho tuổi trẻ thì ý tưởng ấy không mới mẽ gì,

chúng ta chỉ chờ đợi thực hành cái ý tưởng ấy. Vì thế hôm nay chúng tôi sung sướng biết bao lúc trông thấy ở trước mắt, ở trên bàn giấy chúng tôi quyển « SÁCH HỒNG » Annam thứ nhất trong một loại sách sẽ soạn riêng cho cho tuổi trẻ An-nam.

Về hình thức, quyển « SÁCH HỒNG » An-nam do nhà «Đời Nay» xuất bản ấy không kém gì anh nó, quyển sách hồng Pháp xuất bản do nhà Larousse mà không ai còn không biết tiếng. Chúng tôi thấy ngay rằng đó là một công trình đứng đắn, có tìm tòi, có mỹ thuật, một công trình để sống lâu, chứ không phải để nay ra đời, mai chết nghèo như biết bao công cuộc xuất bản an-nam. Quyển « SÁCH HỒNG » ấy đâu đâu cũng được các bạn trẻ và cả người lớn hoan nghênh, yêu mến, vì tuy sách ấy viết cho các em bé, mà người lớn đọc cũng rất có hứng thú và bổ ích.

Quyển «SÁCH HỒNG» thứ nhất ấy khiến chúng ta đặt lòng tin vào những quyển sau, vì do nhà Đời Nay xuất bản, sách ấy mang tên một tác giả yêu dấu của chúng ta, Khải Hưng, thi sĩ huyền diệu trong « Hồn bướm mơ tiên » mà ở báo này (1) chúng tôi đã nói đến hết cả những cái hay.

Chúng tôi sẽ trở lại với quyển sách hồng thứ nhất ấy, quyển « ông đồ bề » ấy của của Khải Hưng trong số báo sau, và ước ao rằng những quyển sau sẽ ra ngay, đừng để người ta phải mong đợi lâu quá.

Văn Lang

(Patrie Annamite số 325)

I. Ai cũng biết rằng báo « Patrie annamite » không vì thù hận ai mà nhắm mắt phê bình mặt sát, bao giờ cũng bàn xét công minh về người và về việc. (Báo P. A chủ thích).

Docteur

Cao xuân Cẩm  
de la Faculté de Paris

CHUYÊN TRỊ:

BỆNH HOA LIỆU và NỘI THƯƠNG

Khám bệnh tại:

153, Henri d'Orléans — Hanoi  
(Phố cửa Đông, cạnh hội Hợp-Thiện)

Sách « Nói chuyện nuôi con » của bác sĩ làm có bán tại hiệu Nam-Kỷ phố Bờ-hồ, 17 Francis Garnier, Hanoi. Giá 0p.35 một quyển

## ĐÃ CÓ BÁN TIẾNG THU của LƯU-TRỌNG-LƯ

Một tập thơ đầy nhạc điệu, đầy màu sắc, đầy phong vị đất nước. Một công trình ấn-loát dung dị mà xinh xắn. In từ đầu xuân đến cuối thu mới xong. Giấy thượng hạng. 6 bức tranh phụ bản.

Bìa màu. Giá 1p.50 một cuốn, cước phí thêm 0p.32.

EDITIONS LIBRAIRIE CENTRALE M. TÔ-VĂN-ĐỨC, Directeur  
110, Rue du Pont en Bois, Hanoi

Cuốn thơ này toàn bán tiền mặt. Vì số sách in ra có hạn, các đại-lý nào muốn lấy bao nhiêu cuốn, xin cho biết ngay kéo hết, chúng tôi xin gửi theo lĩnh hóa giao ngẫu.

Bạn học-sinh! Còn chờ gì nữa mà không đòi cho được cuốn NỮ HỌC-SINH, một cuốn sách mà tác giả sẽ đưa các bạn vào trong cuộc đời thần một đầy tình-cảm nhẹ nhàng và êm ái của các nữ-sinh ngày thơ. Sách in rất mỹ-thuật.

Giá 0p2. Cước phí 0p.21

OUVERTURE  
LE SAMEDI 14 OCTOBRE 1939

**CABINE  
PROPHYLACTIQUE  
du Docteur HÏ**

Ancien Interne de l'Hôpital  
St Lazare de Paris

Spécialiste des  
maladies vénériennes

Ouverture en permanence  
la nuit de 22 heures  
à 6 heures du matin

Pour tous soins préventifs contre  
les maladies vénériennes  
(Đề phòng bệnh hoa-liểu)

N° 2, RUE LLE HỘI-VÛ

**Áo con nít  
Vinh-Long**

Cần nhiều các nhà buôn Nam-kỳ

SAIGON  
CHOLON  
MYTHO  
BACLIEU  
TRAVINH  
CANTHO  
BIENHOA  
PHNOMPENH

Bán sỉ và bán lẻ giá rất hạ  
58 Rue de la Citadelle 58 Hanoi

Phải chăng là một  
bệnh NAN Y?  
KHÔNG!  
Bệnh đi-tinh  
vẫn chữa khỏi  
được

NHỮNG  
phải chữa bằng  
thuốc

**CÓ TINH  
ICHTHO**

mới  
chắc chắn  
dứt-tuyệt.

**VÕ ĐÌNH ĐÀN**  
CHOLON-SAIGON-PHENH  
**V. AN-HOÀ**  
8 CANTONNAIS-HANOI

Chàng kể tiếp :

— Ban nãy tôi vừa khuyên anh  
Nam rên dầy bảo nó ngay từ buổi  
đầu mới được.

Người đàn bà sa sầm mặt, đáp :

— Ông cứ nói thế chứ nó đáo để  
gì mà đáo để !

Biên lặng thình. Rồi chàng bảo  
Nam :

— Anh có mệt không ?

— Không ạ.

— Đi rửa mặt rồi ăn cơm, chắc  
đói rồi chứ còn gì. Thuận giục nó  
đón cơm thôi.

Người vợ lườm chông. Nàng  
không ưa cách xưng hô quá thân  
mật ấy ở trước mặt con rề. Nhưng  
nàng cũng lặng lẽ vào nhà trong  
sửa soạn ổ bàn. Vì đó là một bữa  
cổ rất long trọng với đủ các bát  
nấu, tuy chỉ có mỗi một ông khách  
chàng rề.

Hôm nay Nam cũng uống rượu,  
và uống không ít nhưng tâm hồn  
chàng như vẫn lạnh. Không những  
chàng không có cái vui hồng hột  
trong bữa tiệc cưới ở Hà-nội, đến  
cái vui âm thầm chàng cũng không  
thê có được. Những diện mạo trước  
kia rất dễ yêu — trước kia đã bao  
lần chàng ăn cùng bàn với gia đình  
này — bây giờ chàng chỉ thấy rừng  
rưng hay kín đáo.

Cả lũ em bé mọi khi quần quít  
chàng là thế mà nay cũng giữ gìn  
như đối với một người khách lạ.  
Chàng nghĩ thầm : « Vô lý ! » Và  
chàng hẳn học liếc nhìn Lan, để  
ngắm bảo cho biết rằng mình khó  
chịu. Lan chau mày liếc lại. Hai  
người, tuy mới cưới, đã hiểu nhau,  
và đã có thể nói chuyện với nhau  
bằng im lặng như những cặp vợ  
chồng lâu năm.

Ăn xong, Nam đứng nhìn qua  
cửa kính ra đường. Chàng vẫn còn  
tức tối và chàng không muốn ai  
ngắm nghĩa về mặt kém vui của  
chàng.

Lan theo ra, ghé gần hỏi :

— Nam sao thế ?

Nam không quay lại, đáp :

— Chẳng sao cả.

Giọng Lan van lơn :

— Em lạy Nam, Nam đừng thế,  
túi nhục em lắm.

— Đùng thế nào ?

— Đùng có cái mặt khó dăm dăm  
như thế.

Nam bật cười :

— Lan thấy anh có cái mặt khó  
dăm dăm ?

— Chứ còn gì nữa !

— Sao không nói mặt xưng mây  
xỉa nhân thế.

— Anh muốn em nói thế ?

Nam quay lại nhìn thẳng vào  
mặt Lan. Nhưng chàng không giữ  
được một giây giận dữ trang  
nghiêm. Thấy Lan mỉm cười âu  
yếm, chàng cũng mỉm cười theo.  
Và chàng rùng mình đưa mắt nhìn  
quanh, như vừa chợt nhớ ra mà  
giữ lại được một cử chỉ quá suồng  
sã đối với một người vợ yêu.

# Đ E P

TIỂU THUYẾT của KHÁI HƯNG

(Tiếp heo)



— Sắp về thôi chứ.

Lan kinh ngạc hỏi lại :

— Về à ? Em tưởng...

Lan ngừng bật, vì thấy Cúc tiến  
lại gần.

— Cái gì thế, em ?

— Me hỏi anh Nam có nghĩ trưa  
không ?

Nam cố vui vẻ đáp :

— Không, em ạ.

— Thế thì me mời anh vào nhà  
trong đánh tam cúc.

Nam hốt hoảng :

— Đánh tam cúc ?

— Vâng, đánh tam cúc, tam cúc  
thì anh hẳn cao lắm.

Nam toan từ chối không biết  
đánh. Nhưng chàng chợt nhớ ra  
rằng đã một lần chàng đánh tam  
cúc tay ba với Lan và Cúc.

— Đánh tam cúc thì buồn chết.  
Vội lại anh chị sắp sửa về Hà-nội  
bây giờ đây.

Cúc vênh vao :

— Về Hà-nội ? Để nghe nhĩ ! Ai  
đề anh chị về Hà-nội hôm nay. Mai  
về sớm, mai em cũng về học cơ mà !

Lan bàn, miệng tươi cười, nạt  
âu yếm nhìn chông :

— Phải đấy, Nam ạ. Mai chúng  
ta cùng về sớm với Cúc. Hôm nay  
trời rét thế này mà đi chuyến ô tô

ray chín giờ về Hà-nội thì nào  
chết ! Nhá, ở lại đến mai, nhá ?

Cúc chêm :

— Bảo ngoan chóng chị yêu !  
Không có, chị giận, tội nghiệp !

Nam nhìn nàng, nghĩ thầm :

— Bọn thiếu nữ ngày nay họ tính  
quái, và họ dễ yêu quá !

Và chàng đáp :

— Được rồi !

Cúc vỗ tay reo :

— U, có thể chứ ! Anh ngoan  
lắm.

Bất giác Nam mỉm cười nhớ tới  
câu Kiều : « Bây giờ thay bạc đổi  
ngôi... » Và chàng bảo Cúc :

— Cúc không còn giữ một chút  
kỷ niệm gì của « chú Nam » cả nhĩ ?

— Có chứ. Những tranh của « chú  
Nam », em còn cả đấy, chả mất  
một cái nào.

Ngày ấy anh vui vẻ  
hơn bây giờ nhiều, nhĩ ? Chị Lan  
nhĩ ?

Lan cười :

— Bao giờ anh cũng vui vẻ.

— Không, bây giờ anh không vui  
về một tí nào. Anh bẽn lẽn như  
một chú rề mới.

Nam chừa thẹn :

— Thế à, Cúc ?

— Nhưng đi vào thôi, chẳng  
đợi sốt ruột.



Dứt lời. Cúc nắm tay Nam và Lan đi vào nhà trong.

V

Thời, thời là xong hết mọi việc! Đó là ý nghĩ của Nam, sáng hôm sau, khi thức giấc. Nhớ lại các công việc phiền phức trong mấy ngày liền, chàng hãy còn bức bối khó chịu và chàng như có cảm tưởng vừa ra thoát khỏi một tai nạn bất ngờ. Phải, chàng không ngờ lấy nhau, người ta lại phải làm nhiều cái vô nghĩa lý đến như thế.

Nam càng buồn phiền khi nhận thấy rằng Lan đã vui thích trong những cái vô nghĩa lý ấy, Lan mà chàng vẫn tưởng có một tâm hồn khoáng đạt như chàng. Lan hỷ hứng như trẻ con được: người ta cho những đồ chơi rầm rập tháng tám, Lan sung sướng ngắm đoàn ô-tô, tưởng chừng từ bé đến giờ chưa được nhìn thấy nhiều ô-tô như thế bao giờ. Nhưng điều mà chàng không tha thứ cho Lan được là Lan yêu quái hai cái hòm da đen trên phủ xuống nhiều điều.

Chàng không biết cái tục dẫn cưới bằng những cái hòm tàu ấy có từ bao giờ, và không hiểu sao người sau cứ nhắm mắt làm theo mãi người trước cái việc không một chút kỹ thuật ấy. Hễ cưới thì phải có cái hòm đen. « Phải, chẳng nó là cái gạch nọ nói liền hai tên chồng vợ? »

Ý nghĩ ấy làm Nam bật cười. Chàng hôn nhẹ đánh thức vợ dậy và hỏi:

— Lan ơi, Lan thích màu gì?

Lan mỉm cười ú ớ, quàng hai cánh tay lên cổ chồng.

— Màu gì?

Lan nũng nịu hỏi lại:

— Màu gì?

— Anh hỏi thế để rồi anh sơn hai cái hòm giúp em. Em thích màu gì thì anh sơn màu ấy mà!

Lan cố tươi cười mắng yêu chồng.

— Nam cũng màu như ông đồ xưa cũng chữ hay sao mà bạ cái gì cũng muốn sơn thế?

— Không, không phải bạ cái gì anh cũng muốn sơn, anh chỉ muốn sơn đôi hòm của Lan thôi.

Lan lặng thinh. Nam đứng dậy khoác lên mình cái áo ki-mô-nô và nói:

— Chắc Lan thích màu xanh. Vậy anh sơn màu xanh nhé?

Lan gật:

— Nam trẻ con lắm! Mà Nam không yêu em một tí nào, vì Nam không biết kính trọng cái kỷ niệm thiêng liêng của ngày cưới chúng ta, đem nó ra chế riếu mãi trong luôn mấy hôm nay.

Mắt Lan long lanh ướt lệ, khiến Nam cảm động và hỏi bạn xin lỗi.

Kỷ niệm thiêng liêng! Nam suy nghĩ. Thì ra mỗi việc quan trọng ở đời đều có những kỷ niệm thiêng liêng. Cái hòm da tàu chỉ là biểu hiện của đám cưới, và sẽ là một kỷ

niệm cho đôi vợ chồng sau này mỗi khi ngắm nó lại nhớ đến cái ngày sung sướng lấy nhau.

Bất giác chàng đưa mắt nhìn đôi hòm đen mà Lan vẫn còn phủ lên trên một vuông nhiễu điều; chàng thấy đỡ chướng mắt hơn trước và chàng tự bảo: « Nó xấu, nhưng có lẽ cái ý nghĩa của nó đẹp! »

Xưa nay ít khi chàng nghĩ sâu xa tới ý nghĩa của một vật. Chàng đã quen nhia màu và nét. Và hầu như đó đã ngấm ngấm trở nên một triết lý của chàng: ở đời chỉ có màu và sắc. Người con gái đẹp, cũng như một phong cảnh đẹp, chỉ là sự hòa hợp nhịp nhàng của màu và nét. Có ai trông thấy bề trong của người con gái, cũng như có ai lại đi ngắm cái ý nghĩa của một phong cảnh đẹp?

Một tâm hồn đẹp? Thì tâm hồn

phải những lần trước chàng yêu kém lần này.

Chàng nhớ lại một lần chàng chung sống trong gần hai năm với một kỹ nữ. Sống với nhau như hết vợ chồng. Và chính chàng cũng không hề phân biệt cái tiêu gia đình tạm thời của mình với những gia đình chính thức của các bạn. Đến nỗi mùa hè năm ấy chàng đã đưa Yến (tên người kỹ nữ), ra Sầm-sơn ở chơi một nửa tháng cùng nhà với gia đình một người bạn. Bà thân mẫu của bạn vẫn tưởng Yến là vợ chàng và yêu quý Yến lắm vì Yến rất ngoan ngoãn, nết na, khéo chiều các « cụ » cũng như khéo chiều tình nhân. Nhưng một hôm có người mách với bà cụ rằng đó chỉ là một gái nhây, tức thì bà cụ làm ầm lên và « mời » Nam đi ngay.

Nay nghĩ lại, Nam không còn

vì mấy hôm sau, gặp Yến đi với tình nhân mới, không những chàng không ghen, mà chàng còn mừng thầm rằng Yến đã yên ổn, và sẽ không đến quấy nhiễu chàng nữa.

« Ở đời có việc gì quan trọng đâu! » chàng nghĩ thế. Tư tưởng ấy đã hầu thành một tư tưởng sáo đối với chàng. Chàng thấy nó không còn thực vì nó không còn đẹp một tí nào nữa. Nhưng dù không nghĩ, nghĩa là không nghĩ sâu xa với tất cả tư tưởng, cái ý nghĩ ấy, vì thói quen, vẫn lảng vảng trong óc chàng: « Ở đời làm gì có việc quan trọng, làm gì có việc thiêng liêng! Một kỷ niệm chỉ là một kỷ niệm. Nó chẳng thiêng liêng, cũng chẳng sao cả! Ở đời chỉ có hiện tại. Biết hưởng hiện tại hơn người khác đó là cái hơn đời của nghệ sĩ. Quá khứ và tương lai, sự thực, chỉ là hiện tại, vì chỉ có trong hiện tại. Minh hồi tưởng lại những ngày sung sướng, và mình sung sướng, đó là mình chỉ đương hưởng cái sung sướng hiện tại, cái cảm giác sung sướng hiện tại mà thôi: quá khứ và tương lai không có, hay chỉ có ở nơi các thầy bói và tướng số. »

Lan nằm trong chăn ấm, mở mòng nhìn lên đỉnh màn. Bỗng nàng hỏi Nam:

— Nam nghĩ gì thế?

Nam rùng mình. Cả một quá khứ trở về hiện tại, hay đúng hơn cả một hiện tại vụt thành quá khứ. Một hôm, Yến cũng hỏi chàng thế. Để sống lại một phút đã sống, chàng trả lời như hết lâu trước:

— Nam nghĩ đến em.

Và cũng như lần trước, chàng chạy vào giường âu yếm hôn người yêu. Rồi chàng bảo Lan:

— Người ta nếu trông thấy được ý nghĩ của nhau thì buồn lắm, em nhỉ.

— Tại sao thế, anh?

— Vì người ta rất hay nghĩ bậy.

Đôi mắt ngờ vực của Lan đắm đắm nhìn thẳng vào mắt Nam như để tìm tòi. Nam sợ hãi vờ vờ và nói chống chế:

(Còn nữa)

Khái-Hưng



nào chẳng đẹp ở trong một hình thức đẹp. Thử xấu mà ngậy thơ xem có ai thương được không? Nhưng cái ngậy thơ ở người đẹp là một cái đẹp. Cả đến những cái tai ngược, ngu ngốc, kiêu ngạo, cũng đều không hẳn là những cái xấu ở dưới màu và nét cân đối của một thân thể hoàn toàn; trái lại thế nữa.

Nhưng nay một câu « kỷ niệm thiêng liêng » như làm lung lay cái triết lý của chàng. Ở đời mà có được những việc thiêng liêng, mà có được những kỷ niệm thiêng liêng? Chàng và Lan lấy nhau, đó là một việc thiêng liêng trong đời chàng, trong đời Lan?

Đã biết bao lần chàng làm cái việc ấy với biết bao các cô gái khác nào chàng có nghĩ đến sự thiêng liêng như Lan đâu! Mà cũng khôn

nhớ và cũng không hiểu sao chàng đã bỏ Yến. Hình như một việc xích mích nhỏ con xảy ra, mà chàng đã cố ý làm ra to chuyện. Thế rồi hai người vui vẻ xa nhau. Phải, vui vẻ,

## Blouson - Pull'over - Chandail...

Hãng dệt Phúc-Lai đã có catalogue 1939-1940 các hàng mùa lạnh. Áo len, áo sợi, đủ các kiểu, các lối, các màu. Các nhà buôn nên viết thư ngay về lấy mẫu.

PHUC - LAI

87-89, ROUTE DE HUẾ

HANOI



# TRÔNG CÌM

MỘT CHÚT LỊCH SỬ

## Trận thủy chiến FALKLANDS

**N** GÀY 1er Novembre 1914, nước Anh đã thua một trận lớn trên biển, ở trước đảo Coronel thuộc hải phận xứ Chili (Nam Mỹ). Hôm ấy đội tuần dương chiến đấu hạm Đức do đô đốc Von Spee chỉ huy đã đánh tan đội hải hạm của đô đốc Craddock : hai chiếc tuần dương hạm *Monmouth* và *Good Hope* bị đắm mà chiếc sau này đã cuốn theo cả đội thủy thủ lẫn đô đốc can đảm của nó. Chỉ có chiếc tuần dương hạm hạng nhẹ *Glasgow* và chiếc tuần dương nhỏ *Otrants* chạy thoát.

Theo lời những nhà chép sử Anh và nhất là ông John Irving thì bộ thủy quân Anh chịu một phần trách nhiệm về cuộc thất trận ấy.

Ngày 4 Novembre 1914, điện tin báo cuộc thất bại ở Coronel như một trái bom rơi xuống bộ thủy quân Anh. Nhưng ngay chiều hôm ấy người ta huy động cuộc báo thù ; Lord Fisher, một sĩ quan hưu trí đứng ngang hàng với những ông Nelson và ông Drake, được triệu ra cầm quân.

Đô đốc Craddock đã bại trận trước một hạm đội mạnh hơn của ông ; người ta huy động mấy chiến hạm lớn và mạnh của thủy quân Anh để báo thù cho ông. Lord Fisher định dùng hai tuần dương chiến đấu lớn, và ngày 4 Novembre bộ thủy quân gửi bức điện tin sau này cho đô đốc Jellicoe : « Hạ lệnh cho chiếc *Invincible* và chiếc *Inflexible* phải tức khắc lấy đầy than và đi thật mau tới Berchaven, có việc cần cấp phải đi xa ». Đô đốc Sturdee được lệnh chỉ huy hạm đội đi phục thù.

Lệnh ấy là một tin buồn thứ nhất cho đô đốc Von Spee. Vì chiếc *Scharnhorst* và chiếc *Gneisenau* trọng tải 11 420 tấn và tốc lực trên

## ANH-ĐỨC

23 nœuds một chút mà hai chiến hạm Anh thì trọng tải 17.250 tấn và có thể đi tới 30 nœuds và đối với tám khẩu đại bác 305 ly thì chiến hạm Đức chỉ có tám khẩu 210 ly dễ chống lại.

Ta nên biết rằng đô đốc Đức dù khi chưa hay tin việc quyết định của Lord Fisher cũng thấy tương lai rất mờ mịt. Ông chỉ trả lời bạn hữu một cách kín đáo và dè dặt về cuộc thắng trận ở Coronel. Và khi sau đấy ít lâu ông nhận được lệnh nói dù sao cũng phải trở về hải phận Đức, thì ông đã như trông thấy rõ việc chẳng lành.

Hạm đội của Von Spee chỉ huy, ngoài hai tuần dương hạm lớn *Scharnhorst*, *Gneisenau*, còn có ba tuần dương hạm hạng nhẹ *Dresden*, *Leipzig* và *Nurnberg*, đi theo xuống ven biển xứ Chili để vòng qua mỏm đất Horn rồi trở về nước. Ngày 6 Décembre, hạm đội lấy than một lần cuối cùng ở đảo Barren, một đảo trơ trọi ở gần mũi đất Terre de Feu. Lấy than xong một cách rất khó khăn, Von Spee định, trái với ý kiến của nhiều thuộc hạ, đánh quần đảo Falkland gần đây để phá đài vô tuyến điện và nơi căn cứ thủy quân Anh ở cửa biển Port-Stanley, trước khi kéo về kênh Kiel.

Trong khi ấy, hạm đội phục thù của Sturdee cách cửa biển ấy chưa đầy mười hai giờ đồng hồ. Nhưng điều đó Von Spee không biết ; mà đô đốc Anh cũng tưởng còn tìm thấy kẻ địch cũng gần đây, ngoài mỏm Horn một chút, trong hải phận xứ Chili. Sturdee vào cửa biển Port-Stanley sáng hôm 7 Décembre và hạ lệnh cho các tàu trong hạm đội lấy than ngay tức khắc. Sáng hôm sau hai tuần dương hạm Đức *Gneisenau* và *Nurnberg*, do Spee chỉ huy để đánh nơi căn cứ thủy quân Anh mà ông tưởng không có quân địch ở đây, hoảng sợ khi nhận ra rằng cửa biển có đầy tàu Anh đợi. Hay tin, đô đốc Đức hạ lệnh cho đoàn tàu đi trước không được ghé bờ chiến và quay

trở về ngay vớ, hạm đội lớn. Cuộc chạy trốn ấy khiến cho ông Sturdee có đủ thì giờ lấy gắp xong và đẩy than để theo đuổi quân địch đến cùng.

10 giờ 20 hôm 8 Décembre chiếc *Invincible* hạ lệnh cuộc săn đuổi, giắt theo sau chiếc *Inflexible*, chiếc *Carnarvon*, chiếc *Cornwall*, chiếc *Kent* và chiếc *Glasgow* là chiếc tàu sống sót trong trận Coronel.

Khi trông thấy hạm đội Anh, chính ông Spee đã nhận ra ở giữa những hàng ống khói, những tuần dương chiến đấu và tất đã phải tự nhủ không có hy vọng gì thắng nổi những con chó săn bệ lớn ấy. Nhất định dù quân địch giao chiến với hai chiếc tuần dương thiết-gấp, ông hạ lệnh cho những tuần dương hạng nhẹ *Nurnberg*, *Dresden* và *Leipzig* chạy trốn. Vì thế hồi 13 giờ bắt đầu một cuộc chiến tranh dữ dội giữa hai chiếc tuần dương chiến đấu Anh và hai chiếc *Scharnhorst*, *Gneisenau*. Đến 16 giờ, trên chiếc *Scharnhorst* đã mất ba ống khói và một cột buồm dưới những trái đạn 305 ly bủa địch, đô đốc Spee hạ lệnh cho chiếc *Gneisenau* : « Nếu máy tàu còn nguyên lành, thì hãy thử chạy trốn đi. » Rồi mười lăm phút sau, chiếc *Scharnhorst* chìm, cờ nổi trên mặt biển. Chiếc *Gneisenau* bị trọng thương ngay từ lúc 16 giờ, nên không thể chạy trốn, chống cự đến 18 giờ thì cũng chìm theo.

Trong khi ấy, những trận đánh nhau giã rác vẫn theo đuổi giữa những tuần dương hạng nhẹ Đức và Anh. Chiếc *Kent* đánh đắm chiếc *Nurnberg* hồi 19 giờ 25, còn chiếc *Cornwall* có chiếc *Glasgow* trợ chiến, phá tan chiếc *Leipzig* cũng vào khoảng giờ ấy. Chỉ có một chiếc trong số tuần dương Đức là *Dresden* chạy được. Chiếc tàu này tảo tọa một cách lạ lùng, lượn quanh hàng mấy tháng qua những hoang đảo và những nơi nguy hiểm ở ven biển xứ Chili, và rồi cuộc bị chiếc *Kent* đánh đắm ngày 13 Mars 1915.

Chiếc *Dresden* là chiếc tuần dương Đức cuối cùng chạy trên các biển xa bị đắm vào hồi đầu cuộc Âu chiến trước kia.

(Ric et Rac)  
M. dịch

Muốn ăn các món cơm tây cho đúng vị, phải đến  
Café Restaurant  
**JOSEPH**  
PHỐ BICHOT, HANOI  
MỘT HÀNG CƠM ĐÀ NỔI TIẾNG

## Đừng để nước đến t

Những vị làm việc nhiều quá, lâu ngày tinh thần hao kiệt, mệt mỏi, tai lắng hay chóng mặt. Những bạn thanh niên vì ỷ sức, chơi bời quá độ, người thiếu có quảng đen, mình mẩy bần thần. Những người đau mới mạnh, người thiếu thân kh...  
Những vị đã lâu không có con cái, v. v. ...

Xin hãy dùng  
**SÂM NHUNG BỒ TỈNH TIN**  
của PHỤC - ĐĂNG DƯỢC - HẠO  
S-u khi dùng xong, chúng ta

## NGAY NAY

Thu-Nguyệt và Hồng-Vân, P. Lệ (Quảng Ngãi). — Con cô, con cậu lữ ghê nhau ; mà giờ, người con gái bị cha mẹ ép lấy chồng, người con gái phải làm thế nào cho phải ? Và, đối với tình yêu như vậy, ta nên làm thế nào ?

— Cư kể thường thường thì con cô con cậu không lấy nhau — Nhưng cô có ít nhiều đám lấy như vậy trong đời ta : tôi không rõ họ có được gì sướng không. Theo luận lý người Trung Hoa thì con cô con cậu để, có thể có thể lấy nhau được. Trong trường hợp ông, nên tự hỏi lòng mình là bạn cô, tìm thấy câu trả lời đích đáng, biết rằng luận lý của ta không nghiêm khắc về việc ấy lắm.

Diệp-thị-Mỹ, Fa foo. — Cha mẹ tôi đã buộc tôi — một thiếu nữ Khách lai — lấy người Khách. Nhưng, tôi đã quá yêu một người An-nam, tôi không thể sống được. Tôi đã nhiều lần gào gào cha mẹ nhưng cha mẹ tôi đã ở tình không lấy những lời của tôi. Vậy tôi phải tự xử thế nào ?

— Trong trường hợp này, người Khách hay người An-nam không lấy gì, chỉ kể như một người cô yếu và một người cô không yêu mà thôi. Dĩ nhiên là nếu cô lấy người cô yếu vẫn hơn. Nhưng cha mẹ cô không thuận và bắt buộc cô lấy người khác, tất nhiên cũng có những lý lẽ riêng, và tất cả có giá trị. Cô nên suy xét và cân nhắc kỹ càng những lý lẽ của hai bên — cô và của cha mẹ cô —, và sau khi đã hỏi mình, hãy quyết một cách chắc chắn. Tôi chắc rằng cha mẹ cô sẽ đồng ý với cô vì việc nhân duyên — có đồng ý với cha mẹ —, vì hai đồng ý vẫn cùng chung một mục đích : phúc của đời cô.

Lê Phi. — 1) Một người đứng tuổi lấy cô mà nghề nghiệp chẳng có, nghèo khổ, sức bảo đảm đời sống người vợ cho toàn được. Có nên lấy vợ hay không ?

— Không nên lấy với. Bao giờ có những điều kiện cho một đời sống thiếu thốn quá khổ nên nghĩ đến việc vợ cũng không muộn.

2) Người nghèo cưới vợ có nên làm theo tục An-nam, hay nên thương nhân lấy nhau ?

— Trong nhiều trường hợp, lẽ tự nhiên khi vào phải theo, nhưng nếu làm được sơ và giản dị, xa xỉ chỉ vì ích. Và người thương nhau cứ lấy nhau lại càng hơn nữa. Không nên sợ ai chê cười.

M. Ngọc. — Một người con gái trước



# Lỗi nơi ai ?



— Anh lúc này hư lắm ?  
— Không hư sao được, vợ ấy đã chán tôi cứ lạnh lùng mãi, thì còn lạc thú gì ?



— Chị ơi, nhà em cứ đổ tội cho em, ở với nhau hơn 10 năm bây giờ nhà em đâm ra lều lổng...



— Em ơi, không phải lỗi ở chàng nào cả, muốn sống trở lại tuần trăng mật, vợ chồng em hãy uống thuốc BÔ-HẠCH VẠN-BẢO.

Thuốc VẠN-BẢO là cứu tinh của tình yêu, có thứ cho đàn ông, có thứ cho đàn bà.

1 hộp dùng 10 ngày 4p.00  
1 hiệp là 4 hộp 15p.00

Tổng phát hành phía Bắc :  
**VẠN - HÓA**  
8, Rue des Cantonnals - Hanoi

Tổng phát hành phía Nam :  
**VÔ - ĐÌNH - DÂN**  
323, Rue des Marins - Cholon

ĐẠI-LÝ : Mai-Linh 60-62 Cầu Đất Hảiphong, Nguyễn-văn-Đức 11 Rue des Caisses - Hanoi

# Tôi gặp một « giáo sư »

(Tiếp theo)



NGƯỜI đàn bà có vẻ hậu-sĩn đó ngồi xôm xếp thành hàng một nhùng thối sái dãi dãi. Mụ không nhìn « chồng »

mà lầm bầm :

— Rõ chuyện vợ chuyện vẫn !

Câu lầm bầm đó là một cái lệnh bắt L. d. T. phải xoay câu chuyện vào một vấn-đề thiết thực. Hân nắm tay kéo luôn tôi sang ngồi bên giường của vợ chồng hân.

Tôi chưa kịp ngồi hân hỏi, hân đã vớ lấy bàn tay trái của tôi, lật ngửa ra. Và giọng hân, tự nhiên, đổi thành một giọng trợ-trợ cái-lương Saigon :

— Thế bây giờ, tôi coi tay cho vous, nghe ?

Hân xem một lúc rất kỹ-càng : ngón tay trở câu ghét và sái thuốc phiện đi đi lại lại, mon men như tìm một cái rằm con trên gan bàn tay tôi. Hân nghiêng đầu gật gù mấy cái. Rồi lấy một cái thước bằng đồng dài độ 20 phân tây, đo dọc, đo ngang và đo chung quanh. Vừa biên chép, vừa gật gù gật gù. Hân như đã tìm thấy một cái gì lạ lắm trong đời tôi.

Mồm hân lúc đó méo về một phía : một bên môi dưới bị kẹp giữa hai chiếc răng nanh vàng khè, đã tái lại càng tái thêm.

Hân cố tỏ cho bộ mặt một vẻ nghĩ ngợi đăm đăm, già cả. Nhưng vì hai mắt hân trắng tráo quá, nên tôi trông hân kỳ-khôi như một đứa trẻ đeo râu giả. Tôi không hiểu rằng con người ấy đã lấy gì để bảo đảm cho cái mồm ấy, trước những khách hàng ?

Vì thật ra, tóc của hân là tóc của những người ngủ ở số chợ, và da mặt lại là da mặt của những kẻ sống ở đầu đường...

Tôi vui vẻ đợi cũng không lâu. Vì hân đã thông thả cúp cặp mắt xuống, như để hội lấy một đại-ý, rồi nói một thời luân quần như sau này :

— Tôi đã coi cả ngàn bàn tay như vậy. Ít khi tôi có lầm qua chút-đinh.

« Bàn tay của vous, nghe không ? trong thì mềm, mà ngoài thì cứng đơ ! Mềm là tiêu biểu của người phòng lưu quân-tử. Mà cứng đơ lại là mã của võ-phu. Nghĩ là vous thực ra là một... « về thư sinh », mà lại thích « nghề võ sĩ ».

« Nghĩa là nữa : vous có nhiều nghiệp-lực lắm.

« Trông tay mà xét cái óc, vì cái tay chỉ là dây tờ cái óc, nếu ta theo lời Corneille trong tưởng *Le Cid*. Tôi biết chắc rằng vous có khi - tôi biên có

khí thôi, chứ không phải là luôn luôn nghe ? Vous có khi bề ngoài thì lãnh đạm, cứng cỏi lắm, mà bên trong, vous mềm sũ, dễ bị kích-thích, dễ bị lừa lọc, dễ bị... « cảm-hoài » !

Hân ngừng nói để nhìn ngang tôi mà cười một cách bí-mật. Sau khi đã bảo tôi :

« Cái đường đi ngang bàn tay sao mà nó vẽ rõ cái đời tình-sử của vous thế ? Tôi chưa thấy cái nào mà lộn-xộn hơn thế nữa !

Hân quay về phía vợ :

« Minh đưa giùm cho cuốn sổ, đừng cho « sử » ký avance nghe ! (đưa tiền trước).

Hân kể quyền sở tay nhận tiền trước của khách hàng, trước mặt tôi :

« Vous hãy lấy tạm một quẻ, coi cho biết, chỗ anh em, xin bớt ba mượi phần trăm. Đáng lẽ một đồng, tôi hạ xuống bảy hào để lại cho nhau chút ít, đừng có nhờ vous quảng-cáo giùm cho trong chỗ bà con.

Xong hân lại đổ dành tôi :

« Hồi này, tôi mới nói sơ sơ cho vous hay mà thôi. Đợi tôi còn phải tinh trong bảy hôm nữa. Hôm thứ 8, tôi sẽ trao cho vous một tờ giấy chép

một nghiệm thấy đúng, vous không nên bỏ lỡ dịp gặp một giáo-sư có thực tài như tôi mà lấy một cái cảm-nang đầy đủ hơn.

« Vì chẳng giấu gì vous, nghệ thuật của tôi, tôi học tại nơi một ông thầy đáng là thầy trên hết các thầy ở đời này. Tôi dám chấp tất cả các giáo-sư giả-mạo ở Đông-dương này theo kịp tôi... »

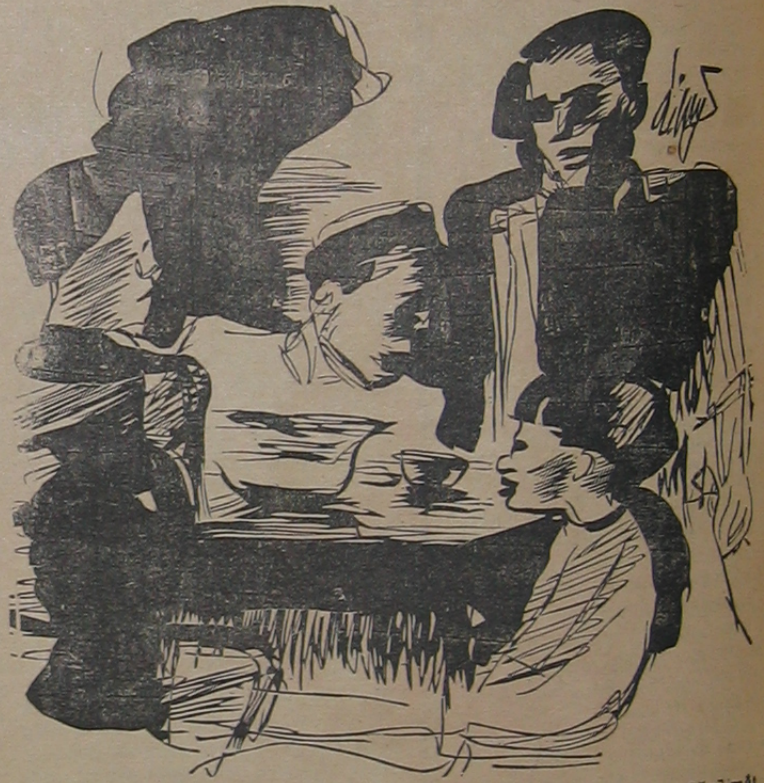
Quyền sở vẫn để mở đơ chữ ký của tôi. Cặp mắt của vợ hân vẫn đăm đăm nhìn tôi. Mồm của L. d. T. vẫn loe ra, như để « vây chặt » và sắp hút lấy tôi trước khi mất bầy hào, tôi bằng nói một câu đã.

— Có nghĩa thế này, ông hiểu không ? Đến đây, chú ý tôi là đề điều tra về nghệ thuật tướng số. Nếu tiện tôi sẽ đăng báo...

Tôi tưởng tượng ra một con gà sống tây đang sòe đuôi múa cánh. Và lúc về chiều, nó thui thui như một con « chim đất ».

Tôi có thể nói rằng L. d. T. đã cụp cặp môi và mắt xuống, cả bộ tóc trên đầu nữa, khi hân đây cầm sách tra cho vợ, và lầm bầm :

— Minh cất đi !



đại lược đời đã qua, đời bây giờ và đời tới của vous hẹn trong vòng rằm tháng. Vous sẽ lựa chiều mà « hành động » cho đúng nhều sự may mắn.

« Mà đều chỉ mất có 7 hào, thì tôi không thể nói nhiều cho hết được... »

Tôi hỏi :

— Ý ông muốn nói đến cái « cảm-nang » ?

Hân lắc đầu mấy cái nhanh quá, làm cho tôi bất giác phải hơi lùi người lại. Thử tưởng-tượng một cái chôi quét bụi mà người ta vừa rũ mấy cái ! Hân trọn lên một cặp mắt đã không còn trắng nữa :

— Cảm nang ! Ở cảm nang ? Phải mặc (đất) gấp mười bảy hào kia ! Cảm nang là một thứ dùng để xuất cho đến lúc chết, một thứ « bùa » dùng, đừng có xu cát tị hung, lúc là theo lành tránh dữ.

« Vous hãy lấy tạm đồng 7 hào. Mai

vợ hân ngạc-nhiên lắm. Cặp mắt đưa từ tôi sang hân :

— Thế nào ?

L. d. T. nhắc lại :

— Tôi đã bảo : thời cất đi. Thì là thời cất đi. Chứ còn thế nào nữa.

Thuốc đo bằng đồng, cuốn sổ, tay, và tất cả những cái gì vương vãi, vớ ịch gần bàn đèn, chỉ một loáng là biến tất cả.

Giọng L. d. T. nhỏ đi :

— À, thế ra là một nhà báo đấy ! Nhà báo với nhà tướng số, cùng là theo một nghề tự do. Ta có thể coi nhau như là bạn đồng nghiệp rồi...

Rồi cái tính thích huênh hoang đã thành như một cố tật rồi, hẳn lại cho tôi một bài học về nghề là n báo.

Mở đầu bằng một câu : « Phải biết trọng nghệ thuật và cần viết như : A. Londres chẳng hạn... »

Kết cấu bằng một câu :

« Chưa đượ lợi dụng ngời bất đê  
châm gái và làm tiều.  
Và chầm câu bằng ba tiếng gọn :  
« Hứa chưa ? Nghe ! »

Tôi từ giã L. D. T. sau cái tiếng  
« nghe ? » đặc cái lương Saigon ấy.  
V. ra đến ngoài đường mới phá lên  
cười :

« Chết người đượ thực ! Đang làm  
tiều, đang hát tiều như khướu hát  
thả ! Thế mà nghe tiếng nhà báo, là  
« trở » ngay ra đượ thời ! Ít nhất là  
bây giờ, vợ chồng nó đang chửi thẳng  
vào mặt một người đến để lật tẩy nó.  
V. quay mặt lại phía tôi :

« Nó đã đánh trống lảng, và không  
nói đến tương số nữa. Vì sao ? Vì ông  
đã đi với tôi. Mà tôi lại là thằng đã  
biết rõ cái « tây » của nó rồi. Chính  
tôi đã giúp nó luôn luôn, thưở nó còn  
hạ đảo quá lắm. Ba đảo đến nỗi không  
hể đi kéo xe, vì yếu quá, đành phải ra  
ngồi xồm ở đầu đường làm một anh  
thầy tượng, ngày kiếm vớ vẩn râm xu  
một hào vậy. Tôi giúp hẳn là giúp thế  
này :

« Tôi làm quảng cáo sống cho nó !  
V. phải giảng kỹ cho tôi hiểu :

« Bà mẹ rập vào kiểu mẫu của cha  
mày hẳn, nên nặn ra hẳn xấu quá, đã  
lên lại vẹo vọ. Nhưng giờ lại khéo  
đều cho hẳn một khối óc tinh khôn,  
và một ngọn lưỡi rêu vô cùng. Trước  
mặt ông, hẳn còn đại luận như thế,  
buông bỏ lúc hẳn nói phét trước một  
lũ người vô học ? Các anh đượ nghe  
thời thì mù mẫm, say mê cả tâm thần  
ra. Họ nghe đã đánh, nhưng cần phải  
cho họ bỏ tiền ra.

« Tôi thương hại hẳn ngời nói rã bọt  
mép ra mà có khi chẳng có trình nào,  
không đượ bằng lấy một anh xầm  
hay một anh bán dầu trên xe hỏa.

« Một buổi, tôi nghĩ đượ một mẹo :  
Tôi sả vào bỏ ra hai hào, chia tay ra  
nhờ nó xem tương hộ.

« Ông thử tương tượng xem : Có khi  
pha tiếng Pháp, có khi lại « Khổng Tử  
viết », nó kể đời của tôi ra vanh vách.  
Tôi bịa thêm vào vô số. Nó kể cả rằng :  
ngày này năm ngoái ở tại Saigon. Tôi  
bị một trận đòn oan xung thiều. Người  
đánh tôi, không bằng tôi, nhưng đánh  
tôi đượ mà tôi không biết âm-dương  
chỗ mề-tê mà đi kiện.

« Tôi nhin đượ cười mà nói thêm  
rằng người đánh tôi là đ i-xếp. Hẳn  
cũ mà bảo là « Ma-tà » cơ !

« Mọi người đượ quanh đó phục hẳn  
ghê lắm, và yên trí rằng « con ma-tà »  
trong « nước » Saigon cũng đánh  
người ta như ngoài Bắc mình thôi, có  
lẽ nó còn hoành-hành hơn thế nữa,  
vì trong đó thiếu Đức Thánh Trần...  
vấn vắn.

« Thế rồi họ xô vào mà nhờ hẳn xem.  
« Và anh nào, anh nấy đượ bo tại vì  
nghe nhin, đều lấy làm há hê lắm.

« Một anh Lý ra tỉnh chạy việc, cũng  
nhờ hẳn xem tương. Tôi đã biết trước  
nên nói tiếng Pháp bảo cho hẳn biết.

« Thế là ông Lý tự nhiên thành ông  
chánh, và mới hẳn đi ăn cao lâu để  
thuê hẳn thảo đơn cho...  
V. buồn bã nói :

« Nghe đầu nó đã bị án ở Nam kỳ.  
Con người ấy, rồi chỉ có nạn ngược  
mới dung nỗi nó. Tôi muốn nói : nó  
sẽ đến cơ sống giữa hai người lính  
khố xanh... Và lại, đời những anh  
« Phét ngôn », đáng ở những chỗ đó



# làm tiều

PHÓNG SỰ của TRỌNG-LANG

(Tiếp theo)

mới phải, vì có khi chúng ở chỗ đó  
mà ra ».

## Làm báo và làm tiều

Một người bạn trẻ một hôm hỏi hẳn  
tôi tôi và rủ tôi đi « làm tiều ».

« Anh ta rủ tôi như sau này :

« Một hiệu cao lâu lớn ở Hanoi, hiệu  
có nuôi một người bếp hủ. Bây giờ  
tôi đưa anh đến. Ta sẽ gọi cái gì ăn.  
Trong khi đợi, tôi mời người chủ lên  
nói chuyện. Mấy mà không : « mời  
các ông sơ gì thì sơ, và đây, đây, gọi  
là hai chục xoàng, để các ông xe pháo  
và các ông im đi cho !

Tôi chỉ cười, thích ngẫm rằng tự  
nhiên mà có một chút tài liệu với một  
vấn đề mới. Anh ta lại dỗ :

« Hay là thế này vậy. Chúng ta làm  
từ từ thôi. Anh đến hỏi thẳng ngay  
ông chủ. Đưa carte nhà báo của anh  
ra, và yêu cầu ông chủ cho anh đượ  
vào điều tra về một người bếp hủ.  
Mấy mà ông chủ không lác sách mắt  
đi. Lúc đó, tôi sẽ làm tiều hộ anh, nếu  
anh ngưng về việc đó. Né ?

Tôi lắc đầu. Anh ta xoay cách khác :  
« Hay là anh cho tôi mượn carte  
nhà báo của anh ?

Lần này, tôi đặc cách tiễn anh ta ra  
cửa một cách vui vẻ hơn mọi lần.

Làm tiều ông chủ cao lâu, không  
bao giờ tôi nghĩ tới nữa. Nhưng tôi  
cũng đã đến đó ăn, cùng với râm  
người bạn, để đượ mục kích một  
việc làm tiều khác.

## Bao thầu

Chúng tôi ngồi ăn trên gác, trong  
buồng. Tôi vẫn nghĩ đến người hủ,

nên những cái cánh gà rán, là món  
sở thích của tôi, tôi trông nó sần sùi  
như có bệnh hủ. Mỡ ở mi sào, tôi  
tưởng tượng là mỡ của người hủ.  
Tôi giữ riêng cho tôi những cảm giác  
ghê gớm đó, và để yên cho ông bạn  
ngõn như voi ăn chổi. Tôi lấy cớ là  
đau bụng mà chỉ hớp vài hụm rượu  
nguyên chai, và để lên xuống bếp. Tôi  
chỉ thấy giữa rau rủa thịt cá bữa bãi,  
mấy người béo ngậy đang làm việc,  
mở hơi rơm róm trên da mặt hồng  
hào của họ, và chỉ thấy họ xỉ mũi  
bằng tay, khạc và nhổ bữa bãi.

Tôi không thấy « bệnh » hủ. Nhưng  
tôi chỉ thấy cái gì cũng bần quá hủ.  
Nhất là cái sân đưa đến chường tiều  
giáp bếp. Một cái sân có thể như nháp  
đến thế là nhất, một cái sân dùng để  
nhốt gà, và để cho họ đi giãi...  
Hay là tôi xuống bếp đứng vào cái  
ngày họ lười một chút ?

Tôi trở lên gác, lạng lẽ nhìn các ông  
bạn ăn. Họ ăn sắp xong, và gọi bồi  
lính tiều.

Tôi thấy một người trong bọn tôi,  
nhin anh bồi, lúm lúm cười và nói mấy  
tiếng :

« Bao thầu chứ ?

« Anh bồi gật đầu, như đã quen với  
những câu hỏi đó.

Bạn tôi cúi cho anh ta năm hào, và  
trả ở quầy một đồng hai.

Không bao giờ, tôi thấy ăn cao lâu  
rẻ hơn thế nữa.

Ka đến cửa, ông bạn tôi mới vỗ vai  
tôi :

« Thế là bao thầu, nghe chưa ? Chúng  
mình ngộ như ma đói, ăn hết cái nợ  
đến cái kia, nốc cả rượu nữa. Tính  
xoàng cũng hết ít là ba đồng rưỡi. Cho  
thằng bồi nó bao, thì chỉ mất có thể  
thời, nghĩa là đồng bảy ? Nhưng mà  
tuyệt ra, bao thầu có những ba lối kia :

« Lối thứ nhất đối với người không  
quen Bồi ta đến xin với anh bữa ăn  
ấy, nghĩa là anh mặc kệ nó muốn  
xương tiền với chủ bao nhiêu thì  
xương. Thì thế nào anh ăn cũng đượ  
re rẻ một chút. Chả hạn anh ăn hết  
ba đồng, nhưng đượ rẻ bằng độ ba  
đồng hai, ba đồng rưỡi. Nó cầm ba  
đồng ra quầy, nhưng chỉ tính với chủ  
có đồng rưỡi thôi. Nó bỏ túi đồng rưỡi.

« Khi đã quen rồi, thì dùng lối thứ  
hai, tức là khoán trắng. Anh khoán với  
nó ba đồng, muốn ăn gì thì ăn. Cách  
nó trả tiền cho chủ cũng như lối trên.

« Còn lối thứ ba là i chúng ta dùng.  
Trong lối này, trả tiền tự mình tính  
lấy, cho nó tiền bao nhiêu cũng tùy  
mình. Có quen lắm mới dùng lối này  
đượ, vì bồi sơ ít lắm

Bạn tôi nói khê :

« Chỉ có bao thầu mà một anh « phở-  
kê » (bồi) ở hiệu này kiếm trong mấy  
năm đượ râm trăm bạc vốn, ra mở  
hiệu riêng.

« Anh bỗng cười vang lên :  
« Bao thầu để chịu làm chứ ? Còn hơn  
ngày xưa, đi ăn cao lâu, cũng chính ở  
đấy, đĩa lớn đĩa nhỏ thì cho vào túi,  
hay là quảng sang bên cạnh, hay là  
quảng qua cửa sổ, vong mạng.

« Vì họ tính tiền theo số đĩa. Ít đĩa,  
ít tiền vậy ! »

Tôi hỏi anh :

« Chủ đầu mà để họ hoành hành  
như vậy ?

« Anh trả lời một cách rất vui vẻ :

« Chủ à ! Cái « lì còn ti tánh bạc, »  
còn « ti phây phây múi ! » (cò đầu tàu)  
Rồi về nhà, ti ngủ gật ! cơ lơ lơ ! »

(Còn nữa)

Trọng Lang

Tại sao người làm con cứ giữ mãi chữ hiếu, không nghĩ đến hạnh-phúc  
suốt đời mình, cha mẹ đặt đâu con ngồi đấy ?

Tại sao người làm cha mẹ có quyền coi con như một vật sở-hữu ?

Tại sao một công-nương Huế mới 17 tuổi mà đã phải chết yểu để  
« phí mất cái tuổi xuân ?

Tại sao hàng trăm nghìn thiếu-nữ mơ-mộng xinh-tươi đã phải chết ?  
Muốn biết rõ, các bạn hãy nên đọc :

## NANG HẠNH VANG

Tiểu thuyết của VŨ - TRỌNG - CAN (giá 0p.40, cước phí 0p.21)

Trong đó sẽ giải-quyết rõ ràng những vấn-đề thường xảy ra trong gia-đình Việt-nam

EDITIONS LIBRAIRIE CENTRALE

TỔ VĂN ĐỨC, Directeur, 110, Rue du Pont en Bois - HANOI

Tổng phát hành : Trung kỳ : M. Lê thành Tuấn, 119 Bđ. Gia Long - HUẾ

Nam kỳ : Minh Phương, 15, Cité Vầu Tán - HANOI

Bạn học sinh ! Cuốn NỮ HỌC SINH đã chờ các bạn rồi. Các bạn sẽ nhận thấy  
những ngày tươi sáng đầu xuân của tuổi trẻ. (Giá 0p.28 cước phí 0p.21).



Của N. Bảo  
**Con chó lạ**

Một người mang một con chó đến cho một họa sĩ vẽ, nói hai hôm sau sẽ đến lấy.

Khi vẽ xong, người kia đến rất bằng lòng.

— Ông vẽ đẹp lắm, giống lắm, nhưng con chó của tôi nó lạ lắm, hề ai nhìn nó lâu thì nó liền chui vào cũi của nó. Vậy ông vẽ thêm hộ cái cũi nữa.

Họa sĩ bằng lòng. Mấy hôm sau người kia lại đến, họa sĩ đưa cho một bức vẽ chỉ có một cái cũi.

Người kia hỏi:

— Thế con chó đâu?

— Ông không nhớ à, chúng ta nhìn nó mãi, nó chui vào cũi rồi, ông chĩa bảo thế là gì?

— Ừ, phải đấy, con chó của tôi nó lạ lắm.

Rồi người ấy trả tiền và mang bức vẽ về, rất bằng lòng.

Của H. N. Hân

**Cưới vợ**

QUAN TÒA. — Tôi anh đáng lẽ phải xử tử, nhưng tòa giám xuống cho anh khổ sai chung thân. Vậy anh có muốn kêu ca gì nữa không?

TỘI NHÂN. — Bẩm quan lớn, con xin kêu với quan lớn trước đến hăm bảy tháng hai sang năm quan lớn cho phép con về cưới vợ mỗi ngày!

Của L. Ngọc

**Muốn gì**

Q. T. — Trước khi anh bị xử tử, anh muốn gì?

T. N. — Con muốn xin nhà nước cái giấy căn cước vì quê con ở Trung kỳ cơ a.

Của T. Khanh

**Ly dị**

CÓN. — Tôi vừa xin ly dị xong anh a.

NHUẬN. — Thế anh có được không?

— Không mới chết chứ.

— Ừ! sao vậy?

— Lúc đến tòa vợ tôi nó đòi cho tôi 10 đồng, tôi yêu nó quá, thôi không ly dị nữa.

Của N. K. Phụng, Hảiphong.

**Đi nghỉ mát**

— Thầy cháu có nhà không?

— Thưa cụ, thầy cháu đi nghỉ mát a.

— Nghỉ mát ở đâu cơ? Sầm-sơn hay Tam-đảo?

— Ở « Cón-đảo » a!

Của V. Télet

**Mua tem**

Xã Xệ ra nhà giáo thép Nam-đình mua chiếc tem gián thư để gửi cho con ở Lạng-sơn. Đang đếm tiền giả, thì gặp ngay Lý Toét ở đầu vào. Lý Toét kêu:

— Ấy, sao bác lại giả những sào xu? Đấy vào Saigon, gửi thư cũng chỉ mất có sào xu thôi mà!

Của Úc-Thôn

**Không thực**

THẦY GIÁO. — Phải yếu là gì?

TRÒ NHỎ. — ...

THẦY GIÁO. — Là dân bà, anh không biết à!

TRÒ NHỎ (ngâm nghĩ). — Thế thì không thực tí nào; hôm qua ta vừa nghe cô nheo nheo, nôi tam bành lên và đánh đập thầy chỉ vì thầy đi hát.

Của Tế-Snh

**Ngũ quan**

Trong lớp học. Giờ cách trí

THẦY. — Ngũ quan là gì?

TRÒ NAM. — Thưa thầy, n ã

quan là năm cửa à ở đây Quan-vân. Trường chêm sào viên tướng của Tào-Tháo để tìm về với Lưu-huyên-Bức...

**Tuổi**

QUAN TÒA. — Anh bao nhiêu tuổi?

TỘI NHÂN. — Cái đó thì con không rõ. Con chỉ nhớ ông thầy lấy số tử vi cho con có bảo tuổi con « từ phủ đồng cung », « kinh dương nhập miếu ».

KHOA



CON (học) — Bu (pou) con dân, bu con dân.  
LY TOÉT — Con nhà láo thế thôi, mọi khi tao uống bao nhiêu bu mà mày còn chả giận nữa là lần này: có mỗi một chai.

« Ngày Nay » nói chuyện

(Tiếp theo trang 11)

preste, có được vào Thư viện Trung ương không?

— Đ. trong năm xé Đổng-dương phải có giấy căn cước, carte nhà báo không cần đến. Muốn vào thư viện xem hoặc mượn sách phải gửi đơn kèm ảnh xin xác.

— Không có luật lệ nào cả. Chỉ có những sự ngăn-trở vì phong-lực riêng, vì sự ghét người nước ngoài mà thôi. Cố nh ên những lẽ ấy không được chôn-đinh lắm, tay rắng rất mạnh.

Minh Tinh, Nam định. — Học trò 16 17 tuổi ra lĩnh học chưa có thể, có phải lấy thẻ học, thẻ ngủ không và nếu có thẻ rồi mà là học trò, có cần lấy thẻ ngủ không?

— Thuế học cơ chỉ có thành-phố Hảiphong đánh, còn các tỉnh khác không. Chưa đến tuổi không phải đóng, và là học-sinh thì hình như được miễn.

T. B. Saigon. — Bệnh phong-tinh có thể chữa khỏi hẳn được không? Chữa theo cách nào thì tuyệt vọng?

— Bệnh phong-tinh — nghĩa là bệnh lậu và giang-mai — chữa rất khó khăn. Nhiều khi tưởng khỏi rồi, nhưng chính xác bệnh vẫn chưa rút và vẫn ngấm-n, âm trong người; nhất là bệnh thứ hai, rất nhiều biến chứng nguy hiểm, phải theo chữa hàng 1, 2 năm, mới mong rút khỏi được (khi nào thì máu không còn). Chữa thuốc tây thì đến bồi các thầy thuốc chuyên môn, còn thứ thuốc ta thì phải tìm thầy nào tin cậy được, nếu không sẽ nguy hiểm. Ở Saigon có viện chữa riêng, còn ở Hanoi, có ban ở nhà thương báo-bộ.

M. Thơ, Hảiphong. — Tôi ở bên một cô gái thông-sạch ta thừ ừ có còn nhỏ cho tôi thì có là vợ tôi, cô ấy có mất trinh. Tôi đi hỏi doctor thì ông này nói: « Nàng sẽ nữ không mong như người ta tưởng, phải có qua tay một người đàn ông thì mới có thể rách được ».

Vậy tôi có thể nghĩ ngờ gì được về trình tiết của vợ không?

— Tôi không tin người bác-sĩ đã nói thế, hoặc ông nghe nhầm. Vì — cần này đã trả lời nhiều lần — cái màng trinh có thể rách ngay từ lúc nhỏ, vì nhiều cơ: ngã, xây xước, v.v. Sự còn trinh hay không không thể biết một cách chắc chắn được. Với lại ông nghĩ ngờ làm gì đến cái màng ấy, khi vợ ông vẫn yêu ông và kính trọng ông?

(Xem tiếp trang 13)

**MỘT CHUYỆN LY-DỊ**  
Ly-dị đau đớn nhất. Thế mà cặp vợ chồng kia phải xa nhau vì chồng không thể yêu vợ, phải coi gia-đình như một nấm mồ đã chôn cả hạnh-phúc đời mình; vợ bị bắt-bù, sống âm-thầm chờ cái chết để rũ cho xong một nợ đời. « Ly-dị » do Lê-Thanh soạn bà Nguyễn-thị-Thảo đề tựa và xuất-bản tại Hương-Sơn-Đường, 97, phố Hàng Bông, Hanoi. Giá 0p.45, ở xa giá tiền bằng timbres poste, thêm 0p.10 cước gửi thư.

**BAO PHIE**  
Chuyên trị học giỏi hơn than, có danh tiếng. Có than học. Ho sản. hân. Các binh ho mới phát và lâu năm.  
VO DINH DAN  
CHOLON-SAIGON-PPENH  
VAN-HOA - 8 CANTONNAIS HANOI

**CABINET D'ARCHITECTE**  
NGUYEN - CAO - LUYN  
HOANG - NHU - TIẾP  
Architectes diplômés P.L.G.I.  
Angle Rues Richaud et  
Borgnis Desbordes - Hanoi  
TÉL. 878

# LÀNG XÃ

của HOÀNG-ĐẠO

**T** A đã thấy rõ sự tổ chức một làng trong Trung về việc hương chính. Hai hội đồng hào mục và hương chức là then chốt của sự tổ chức ấy từ xưa đến nay. và là nhân ra rằng quyền thế phần nhiều là ở tay bọn đại hào mục, những người có tuổi hay có chức phẩm lớn, không phải do dân bầu cử ra. Đó là một điều khác hẳn với một thị xã Pháp, vì trong một thị xã Pháp, tổ chức theo lối dân chủ, quyền thế đều quy vào trong tay toàn thể nhân dân của thị xã, và hội đồng thị xã hay xã trưởng bao giờ cũng chỉ là đại biểu của nhân dân mà thôi.

Đó là một đặc điểm của làng Annam. Làng Annam không biết đến sự bình đẳng, rập theo mẫu của xã hội quản chủ mà lập nên một nền triều đình, trên dưới định phận rất là rõ rệt. Vị thứ ấy là nền tảng của làng Annam cổ. Trong Trung, hiện giờ, về phương diện ấy, người ta vẫn còn thi hành một lệ đặt ra từ đời Tự-đức. Mỗi khi có việc làng, thì tại đình trung, người ta phải ngồi theo thứ tự nhất định. Gian giữa là gian để dành cho những người có danh vọng nhất trong làng : quan văn từ thất phẩm trở lên và ấm xanh tú tài mà được hàm cửu phẩm hay bát phẩm, — quan võ từ xuất đội trở lên, khoa trường từ cử nhân trở lên. Gian bên tả riêng cho những người kém một bậc : các hương lão từ 70 tuổi trở lên, — văn thì bát cửu phẩm mà không phải khoa mục hay ấm sinh xuất thân — võ thì thất phẩm đôi trường, — thiên hộ, bá hộ — chánh, phó tổng, — ấm sinh, tú tài, viên tử. (con quan từ chánh lục đến chánh tứ). Gian bên hữu là gian để cho người dưới : hương chức và dân tráng hạng, theo tuổi mà ngồi trên dưới.

Một đặc điểm nữa của làng Annam trong Trung, là làng không có công quỹ, không có sổ công nho. Bất cứ chi phí việc gì cũng trích ra một số ruộng công để cung vào việc ấy. Đương chức không có lương bổng gì, nhưng được cấp một ít ruộng của làng, gọi là bút điền, để thường năm lấy hoa lợi chi tiêu vào việc bút giấy. Có làng cấp thêm cho lý trưởng một ít ruộng gọi là phạt điền để lấy hoa lợi tiêu vào việc cung đốn quan phái hay chánh, phó tổng những khi làng có việc công. Về việc học, làng cũng trích ra một số học-diền ; về việc cấp cho lính trong làng, làng trích ra một

số lương điền, về việc tế tự làng trích ra một số tế điền ; và về việc xã dân kinh tế, làng cũng trích ra một số ruộng xã thương để lấy lúa đồ vào kho làng phòng khi đói kém phát ra cho dân dùng. Còn những việc chung cần phải làm, như tu bổ đền chùa, sửa sang cầu cống, đường xá, đào kênh, đắp đập, thì làng cũng không có quỹ đâu mà chi phí. Về những việc ấy, làng được phép bắt dân tráng là hạng bạch đinh trong làng đi làm, không phải trả tiền. Đi làm không công như thế, người ta gọi là làm sâu hay là làm tư-ích. Theo lệ hiện hành thì tư-ích định là năm ngày, làng dùng 3 còn 2 ngày để dành làm việc công dịch hay làm việc công tác trong tổng. Người nào có tiền nộp thực, theo lệ mỗi ngày 0p20, thì khỏi phải đi làm tư-ích hay công dịch.

Về phương diện tôn giáo, làng Annam trong Trung cũng vẫn y như hồi năm, sáu trăm năm về trước. Làng nào cũng thờ một vị Thành hoàng, một ông thần chề trở cho dân, và các tiên hiền, hậu hiền, là những người có công khai lập, mở mang làng ngày trước. Lệ thường thì mỗi năm tế hai kỳ : kỳ xuân tế và kỳ thu tế. Ngoài ra, đầu mùa hạ, nhiều làng làm lễ kỳ yên để cầu cho nhân dân khỏi bị bệnh truyền nhiễm, và đầu xuân, làm lễ ông Thần nông trước khi hạ điền. Làng nào thờ ông Khổng tử thì mỗi năm tế hai lần, nhưng thường chỉ có bọn nho học có chân trong hội Tư Văn mới được tế mà thôi. Như tôi đã nói, làng trích ra một số ruộng tế điền để lấy hoa lợi chi tiêu vào việc này, và nếu làng không có ruộng công thì mỗi khi có việc, dân làng phải đóng góp.

Lối tổ chức của làng ở Trung Kỳ cũng là lối tổ chức các làng ngoài Bắc trước năm 1921. Nhưng sau hồi Âu chiến, người ta đã nhìn nhận rõ những điều khuyết điểm của lối tổ chức quá đơn sơ ấy và phong trào cải lương hương chính và cải lương hương tục nổi dậy mạnh mẽ. Năm 1921, chính phủ bảo hộ ra một đạo nghị định về việc ấy.

Đạo nghị định này chỉ nói về việc cải lương hương chính, và có hai đặc điểm : một là đặt lại quyền quản lý trong làng, hai là đặt cho mỗi làng một sổ chi thu.

Quyền quản lý trong làng giao cho một hội đồng, gọi là hội đồng tộc biểu. Theo như tên gọi, hội đồng ấy là hội đồng của đại biểu

các họ trong làng. Số tộc biểu mỗi làng ban từ 4 người đến 20 người là cùng, và cứ 25 dân đinh thì được bầu một tộc biểu. Tất cả các tộc biểu trong làng họp lại thành hội đồng và chọn lấy một vị chánh hội, một vị phó hương hội, một người thủ quỹ, và một người thư ký, nhưng hai người này có thể là người ngoài không phải là tộc biểu. Lý trưởng và phó lý đương thời cũng được phụ vào hội đồng để bàn định.

Hương hội làm việc trong một hạn là sáu năm và muốn họp mấy kỳ cũng được, tùy theo công việc của làng, nhưng trong tháng mười tây, phải họp một hay luôn nhiều kỳ để lập sổ dự toán chi thu, và trong tháng đầu tháng giêng tây phải họp một kỳ để lập sổ sưu thuế và các thứ thuế thu vào cho dân xã. Công việc của Hội đồng tộc biểu là việc quản trị, lập khoán ước, dựn sổ chi thu, bổ sưu thuế, kiểm soát các chức dịch. Hội đồng còn có quyền hòa giải những việc kiện vặt về việc hộ, cử ra một ban xét xử về việc trái lệ tuần canh riêng của làng xã phạt tiền từ 0p.10 đến 1p.00 để nộp vào sổ chi thu hàng xã.

Tuy nhiên, bên cạnh hội đồng tộc biểu ấy, vẫn có hội đồng Kỳ mục ngày xưa. Phạm những người có chức sắc danh phận trong làng và tuổi từ 30 trở lên đều liệt vào hạng Kỳ mục : những người có khoa cử, có phẩm hàm ; các cựu chánh, phó tổng, các cựu chánh phó hương hội, các cựu lý trưởng. Về những việc tài chính, khoán ước, tế tự và tục lệ trong làng, Hội đồng Tộc biểu phải làm biên bản đề hỏi ý kiến Hội đồng Kỳ mục. Nếu thuận, viên chánh hội Kỳ mục phải biên chữ « y » và ký tên, và nếu bác, phải biên vì lẽ gì. Trong trường hợp thứ hai này, ban hương hội sẽ họp lại một lần nữa, và nếu lần thứ nhì, hai hội đồng vẫn không đồng ý, việc sẽ chuyển lên ông Công sứ trong hạt quyết định.

Quyền thừa hành thì vẫn như ngày trước, giao cho một viên lý trưởng do dân công cử ra. Chức vụ của lý trưởng là thay mặt dân để làm việc với chính phủ và thay mặt chính phủ để thi hành luật lệ trong làng, giữ công văn, địa bộ, thu nộp thuế má, chứng nhận đơn từ, truy tầm kẻ có tội, trông nom đường xá, coi việc tuần phòng và việc vệ sinh chung. Lý trưởng không có lương nhưng được lĩnh một số tiền bút chỉ của làng cấp cho. Giúp việc lý trưởng có phó lý và trương tuần. Trương tuần cũng do dân cử ra để đốc xuất tuần đình. Tuần phu được ăn lúa sương hay một số tiền các điền chủ phải nộp vào quỹ hàng xã để chi cho tuần, nhưng mỗi khi dân làng mất (trộm mà tuần không thám nã được kẻ gian thì phải lên đời đền cho sự chủ.

(Còn nữa)

Hoàng-Đạo

## UỒN TÓC ĐIỆN ĐỦ KIỂU ĐẸP

TỪ 1\$ ĐẾN 18\$

Bôi thí nghiệm ngay tại Mỹ-Viện trong 5 phút biết hẳn lột đen Tàn nhang. Làm mịn tươi da mặt. Tàn nhang không phát lại nữa. G á 2p.—8p.—5p. một hộp.  
**DA TRẮNG MỊN TƯƠI ĐẸP MÁI 2p. 3p. MỘT HỘP.**

Đã xoa hóa chất này, da không khô bực, nước da mịn tươi mãi. Nhờ dùng phải phấn kem xấu cũng không hại da nữa.

Tóc dài, nhuộm tóc đen, hung và bạch-kim, tóc rụng, rụng lông gầu, lông mi dài cong, chứng cá (khởi hẳn, không còn vết thâm, không phát lại) nốt sâu nơi mặt, đều giá 1p. 2p. 3p. một hộp — Thuốc làm massage (soa nắn). Tóc mọc, giảm má, seo, lông mày mọc thêm, vết son trầm đen, gầy béo, nở vú (tròn đẹp mãi) đều giá 2p. 3p. một hộp — Nốt rudi, hội còm, răng trắng, nẻ da, hôi nách 0p.50, 1p. một hộp. Trị da dãn, nước nhỏ mắt đẹp sáng, đều giá 1p. 2p. một hộp. Thuốc trẻ đẹp lại tươi da xanh tóc (uống) 2p. 3p. một hộp. Dip dao kéo Massosoin 20p. mặt nạ cao su. Máy cạo lông my 0p.90. Máy gạt bút chì—Rất đồ đủ sửa sắc.

**MIY-VIEN AMY** FONDÉE EN 1936  
 26, phố Hàng Than — Hanoi

# TIN VĂN... VĂN của LÊTA

## Những bài tựa

Tựa là bài văn đặt trên đầu một cuốn sách. (Trừ khi muốn tỏ ra cái tình thần bướng bỉnh, người ta đặt nó ở đằng dưới).

Thường thường, tựa là những lời báo trước. Bài tựa nói cho người đọc sách biết những điều cần biết ngay tức khắc: về tác giả, về tư tưởng, chủ ý của tác giả, về nghệ thuật của tác giả và lối ông ấy hành văn.

Khi tựa minh viết tựa cho sách mình, tác giả chỉ có thể nói đại khái:

« Đọc giả ơi, ý tôi như thế này... Cuốn sách của tôi viết trong những trường hợp như thế này... Và tôi mong có cái kết quả như thế kia... »

Nhiều khi tác giả không muốn tự mình nói đến công việc mình, đến tài của mình. Tác giả bèn nhờ người khác nói hộ.

Khi đó bài tựa là những câu giới thiệu và là những lời khen ngợi, ít hay nhiều.

Nhà đề tựa khác nào một người dắt tay bạn ra mắt với công chúng.

— Thưa các ngài, đây là một người đang cho các ngài lưu ý tới. Ông ta tên là thế, làm được những việc có tính cách như thế. Ông ta tài lắm. Đây, rồi ông ta cho các ngài xem...

Rồi người giới thiệu lui vào. Phận sự của mình thế là đủ.

Nhưng nhiều nhà đề tựa tìm được thêm nhiều phận sự cần thiết khác. Các ông ấy nhân dịp giới thiệu tác giả, giới thiệu luôn cả chính mình. Họ cho đọc giả biết rằng mình cũng có tư tưởng — và thiên tài — như tác giả, rằng mình đang khảo cứu về một học thuyết và tiện thể, bàn luận cả về cái học thuyết quan trọng kia.

Có nhà, không lời thôi, nhảy lên đài, vỗ vào ngực mình liền thốt một hồi, thiếu chút nữa quên phứt cái người sẽ được mình giới thiệu.

Trong làng văn ta phần nhiều bài tựa còn là một dấu hiệu buồn cười của nhiều trí khôn ương gàn, dờ dẩn và bao giờ cũng ngộ nghĩnh.

Bài tựa một cuốn sách của một thầy tướng số, bắt đầu chêm những thầy tướng số khác:

« Phần nhiều các thầy tướng tài sơ, học thiên, chỉ cần nói va vơ đoán văng mạng... »

Đề có cơ mà khen tài của mình: Các bạn chỉ xem hết cuốn sách này bạn sẽ tự xem cho bạn một cách dễ dàng được.

Tác giả (và đề tựa giả) cuốn sách này tên là Ngọc-tử.

Đã đành.

Một bài tựa khác (bài này không phải của tác giả)

Nước ta, trong lúc này, sách nhảm ra đời nhiều quá, mà những thứ sách thiết dụng bổ ích hầu như thiếu thốn hẳn.

Với cái trạng huống đau đớn đó, người thức giả có cái cảm tưởng đứng trước một tòa « lầu đài » đã xây dựng bằng những cây gỗ mục nát, những viên gạch nung chưa đúng độ lửa và cảm thấy tiền đồ nó sẽ bị đổ sụp, tiêu diệt.

Người đọc sách không cần đợi



THẦY MÀU (giảng) — Gia đình nghĩa là nhà. Một gia đình thì trên có ông bà, giữa có cha mẹ, dưới có anh em.

TRÔ MÈ: — Có phải gia đình Bang Bạnh đấy không ạ ? ?

## Nhắc các Bạn

Đến xem buổi chiếu bóng đặc-biệt của Đoàn Ảnh Sáng tổ-chức tại rạp Majestic, sáng chủ nhật: 10 Décembre từ 9 giờ sáng.

Một chương trình đầy đủ và đặc sắc:

- 1) Phim nổi (Film en relief) Chỉ còn chiếu một lần này nữa ở Hanoi rồi sẽ gửi đi các tỉnh.
- 2) Thời-sự chiến-tranh vừa gửi máy bay sang
- 3) Những điệu hát thực hay của cô Lan-Phượng.
- 4) ... và một phim lớn mà mọi người đang mong đợi:

### LE SERGENT X...

Tuy vậy mà giá vé chẳng những hạ hơn ngày thường lại còn BIỂU THÊM VÉ TOMBOLA Ảnh Sáng.

Còn nhiều chỗ ngồi rất tốt, xin đến giữ trước tại Đoàn-sở Ảnh-sáng số 28 phố Richaud hay tại Guichet Majestic từ 7 giờ sáng chủ nhật.

lâu hơn. Họ bắt đầu kinh cần từ câu này.

Cái tòa lâu đài ấy là hình bóng của một dân tộc.

Luật « sống còn » buộc một dân tộc phải tranh đấu, phải hoạt động mà tiến để tránh luật đào-thải tự-nhiên.

Kẻ thức giả phải chịu một phần trách nhiệm lớn trong sự tiến-hóa chung của nhân-loại.

Hết thảy chúng ta đều có nhiệm vụ gìn giữ những di-sản quý báu tự môn đời còn lại, khai thác và bồi đắp những kho tàng hiện tại, và phải tìm những sáng tạo cho thế-lệ tương lai...

Cả một vấn đề to lớn được nhắc đến, và bằng một giọng đạo mạo cũng như hùng hồn.

Và lời hùng hồn mỗi lúc một thêm đong dạc:

Bởi vậy, mỗi khi tôi thấy ra đời tác phẩm của một văn nhân, bản đàn của một nhạc-sĩ, sáng tạo kỳ lạ của một nhà khoa học. (Một chấm) Tôi mừng.

Sâu sắc lạ.

Và bằng ấy lời, sâu sắc, đong dạc hùng hồn, trang nghiêm, đạo mạo hẳn đề mở đầu cho một tác phẩm uyên thâm và quan trọng.

Một cuốn sách tối cần cho sự... « sống còn » của một dân tộc? Cho sự tiến hóa của một giống? Cho sự bồi đắp những kho tàng nhân loại?

— Không phải! Đó chỉ là cuốn... Tấc Ký Việt-Nam.

Một bài tựa nữa.

Bài tựa này đề cho một cuốn thơ. Người viết nó cũng là một nhà thơ. Lại là một nhà nhà thơ vừa cổ vừa già: ông Thượng-Tân-Thị.

Nhà đề tựa tự xưng ta một cách

rất cổ kính, bắt đầu ngâm hai câu lục bát, vuốt râu ngậm ngậm nghĩ về chữ tình:

Chữ tình là chữ chi chi  
Thế gian lắm kẻ hay si vì tình  
Ngâm xong, ông nhớ đến một người bạn, không phải là một thi sĩ mà ông giới thiệu, nhưng là người bạn xưa:

«...ta sực nhớ đến người bạn xưa ta là Văn-Chi thường nói: Tình là cái gì? ở đâu mà có?... Nó lớn hay nhỏ, tròn hay vuông, vẫn hay dài, nó có hình dáng cho ta biết không? xưa nay biết bao người chìm đắm vì nó mà nghiêng thành nghiêng nước. đồ quân xiêu dính... »

Rồi ông thở một tiếng rất dài: Than ôi! Tình, nghĩ cũng cao quý mà cũng ngay hiềm lắm lắm.

Bởi thế, nhà đề tựa có một ý muốn rất hùng dũng và cũng rất dẻo dặt... vì nó hiền lộ bằng hai câu thơ:

Ước chi đừng kiếm thiên đình  
Ta nguyện chêm sạch chữ tình thế gian.

Chắc lúc ngâm xong hai câu này thì nhà đề tựa vừa vuốt ngực vừa ho và vừa cười.

Lêta

## Sách, báo mới

— Tiếng thu (thơ) của ông Lưu Trọng-Lư, giá: 1p.50

— Ái tình bảo giám của Nguyễn-mạnh-Bồng giá: 0p.35

Tuần báo « Văn-Mới Trinh-Thâm » đã xuất bản ngày 1er. Decembre 1939 Báo quán 7 Rue du Chanvre-Hanoi.

## HỘP THƯ

M. Lón, Thanh Hóa — Đã nhận được rồi.

Rượu Cốt Nh ả n

# MARTELL

à thứ rượu đã nổi tiếng từ 200 năm nay

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN

L. Rondon & C<sup>ie</sup> L<sup>td</sup> 21, Bd. Henri-Rivière HANOI



# CHO THUÊ NHÀ THEO SẮC LỆNH MỚI...

Chủ nhà không thể ăn hiếp người ở thuê như trước nữa, không được đuổi người ta đi cho người khác thuê trừ khi đẻ bố mẹ, con cái ở... Đã tăng quá hạn tiền cho thuê, bây giờ phải trả lại. (Tin các báo)

của TÔ - TỬ



A - Trước sắc lệnh mới : Chủ nhà. — Ông không dọn đi thì tôi cho đây tờ tới đến quảng đờ của ông ra đường.  
 Người ở thuê. — Bà thương phần nào, chúng tôi được nhờ phần ấy! Bà tăng tiền nhà, chúng tôi đã xin vâng rồi!



B - Sau sắc lệnh mới : Chủ nhà. — Ông thương phần nào chúng tôi được nhờ phần này, số tiền chúng tôi đã lằng trước, ông ngợ đi cho đừng khai thì chúng tôi đội ơn ông đến «cần cõ, ngậm vành...»



C - Chủ nhà. — Ông lấy tạm cháu trong ít lâu, nếu ông không là rề tôi, tôi không đuổi được người thuê nhà kia đi để cho ông ở!



D - Vợ chủ nhà bảo chồng : Quý hóa quá, mình à! Ông đây phúc đức quá! hiền hậu quá! tử tế quá! thương người quá! ông đến cho vợ chồng mình biết rằng mai ông trả lại nhà mình, dọn đi chỗ khác đấy!



E - Vợ người ở thuê bảo chồng : Những luật mới về sự cho thuê nhà, mình phải thuộc như cháo! Thầy nó học đoạn đầu, tôi học đoạn giữa, còn thằng cu học đoạn cuối. Hễ con mẹ chủ nhà đến đấy! Phải biết! Nếu nó nói lời thôi kiếm chuyện đuổi mình, đừng trả lời! Thầy nó cứ việc đọc đoạn đầu, rồi tôi đọc nối đoạn giữa, rồi thằng cu tiếp đến đoạn cuối! Cho chị đỡ biết tay một



G - Bọn chủ nhà bảo nhau : Chỉ còn có một cách, bà à! Là chọn người nào thiệt già, thiệt gần kề miệng lỗ hầy cho thuê. Hay nếu không già thì ít ra cũng phải có một bệnh sắp chết đần nơi! Chả phải đuổi họ cũng sẻo sớm.

# NHỮNG VIỆC CHÍNH TRONG

**Au châu chiến tranh.** — Nga không ba chiến thư, đã bắt thính lnh mang hải, lục, không quân đánh Phần dũ dôi, chiếm cứ nhiều nơi và ném bom xuống hầu hết các tỉnh thành của Phần. Quân Phần kháng chiến rất hùng dũng, phá được của Nga non bốn chục chiến xa, hạ chùng hai chục máy bay, đánh đắm 1 chiếc tuần dương hạm của Nga và lấy lại được cửa biển Petsamo; hàng mấy nghìn quân Nga bị chết trong một khu rừng và 1500 quân Nga xa bầm vào nơi mai phục bị bắt. Chính phủ Phần đã từ chối đề nghị bồi chiến với Nga, tuy vẫn kháng chiến kịch liệt.

Đức rất bất bình về việc Nga đánh Phần-lan vì kỹ nghệ Đức sẽ bị Nga uy hiếp; có tin nói Đức muốn giảng hòa với các nước phương Tây để cùng quay sang đánh lại Nga.

Cuộc Anh Pháp Đức chiến tranh, không có trận nào quan trọng.

**Trung Nhật chiến tranh.** — Hai bên hiện đương đánh nhau ở giáp giới Quảng-đông và Phúc-kiến. Tại mặt trận Quảng-lây, quân Tàu đã kéo đến gần Phòng-thành và đánh Khâm-châu; 10 sư đoàn quân Tàu đã tập trung để định đánh lấy là Nam-ninh.

Thống chế Ngô-bội-Phu đã từ trần.

Từ nay trở đi, công chức tỉnh nguyện đầu quân sẽ được hưởng lương bổng và phụ cấp cũng như trong khi còn tại chức. (Theo tờ thông tin của phủ Toàn quyền ngày 29 Novembre 1939).

Tin thêm về việc mở hai lớp sĩ quan và hạ sĩ quan người Nam. — Kỳ thi tuyển học sinh vào hai lớp này đã mở ngày 4 và 5 Décembre 1939. Những người đỗ, nếu khám đủ sức khỏe, phải ký giấy đầu quân suốt thời kỳ chiến tranh này trước khi vào học. Hạn học cả hai lớp định là 6 tháng, trường học có lẽ sẽ mở ở Đông. Học sinh phải theo chế độ của lính, được nuôi ăn, ở, mặc như lính và mỗi ngày được gần 3 hào lương.

Tốt nghiệp ở lớp sĩ quan thì được đóng thiếu úy, nếu không cũng được đóng đội và chờ kỳ thi khác. Tốt nghiệp ở lớp hạ-sĩ-quan thì được đóng đội, hồng, được đóng cai. Sĩ quan và hạ sĩ quan có thể dần dần lên đến đại úy, nhưng đều ở ngạch bản xứ.

Một kỳ thi tri huyện tập sự sẽ mở vào tháng Janvier hay Mars 1940, sẽ

# TUẦN LỄ

lấy độ non chục người.

Sắc lệnh nói về việc cho thuê nhà (có nói rõ trong N.N. số trước) đã ban hành ở Đông dương (ngập định ngày 30 Novembre). Hội đồng định giá thực phẩm và hàng hóa sẽ hành động để cho việc thi hành sắc lệnh này thực có hiệu quả.

Những người đã từng ra lính mới được tuyển vào công sở. — Muốn cho ngạch sĩ-quan và hạ sĩ-quan trừ bị Đông-dương có thêm người và thêm lực lượng, chính phủ định dần dần, từ năm 1940, chỉ những người bản xứ nào đã từng tòng quân mới được bổ dụng vào các công sở.

Số bách phần ở các tỉnh Bắc kỳ sang năm định là 25.1. — Hanoi, Hải-phong, Hải-dương, Nam-định và Bắc-ninh, số bách phần phụ thu về thuế thân và thuế điền ở các tỉnh Bắc-kỳ trong năm 1940 sẽ phải nộp là 25.1. Tuy vậy, làng nào phải nuôi hương sư thì số bách phần ấy được giảm 5.1, còn thuế gia-đình thì số phụ thu được giảm từ 3.1 đến 6.1.

Lệ bắt các nhà ở các làng không có phép trồng thuốc lào thì không được chứa thuốc trong nhà và phải mang bán cho một nhà buôn có môn bài làm thuốc lào (đã có đăng trong một số N.N. gần đây) nay hoãn đến tháng Mars 1940 mới bắt đầu thi hành.

Việc thông thương củi Âu châu với Đông dương vẫn được như thường, không có điều gì trở ngại khó khăn cả (Theo lời báo cáo của chính phủ).

## Cùng bạn đọc Ngày Nay

Cuốn sách « Bùn lầy nước đọng » của Hoàng Đạo đã bị cấm. Vậy bạn nào có trữ sách ấy xin hủy đi cho.

**CABINET D'ARCHITECTE**  
**NGUYỄN - CAO - LUYẾN**  
**HOANG - NHƯ - TIỆP**  
Architectes diplômés P.L.G.I.  
Angle Rues Richaud et  
Borgnis Desbordes — Hanoi  
TÉL. 678

## EUQUINOL

Thuốc sốt trẻ con, chuyên-trị các bệnh sốt rét, sốt nóng, sốt lên sỏi, sốt mọc răng.  
Op.10 một gói

## SIROP SAINT-RÉMI

Thuốc ho trẻ con, chuyên trị các bệnh ho gió, ho gà, làm cho mát phổi tiêu đờm.  
Op.45 một lọ

Chế tại : PHARMACIE DU BON SECOURS  
Mme Nguyễn Đình - Hoàng  
52, Bd Đông-Khanh — Hanoi

## VÓ-ĐỨC-DIÊN

Kiến trúc sư

8 Place Négrier  
HANOI — Tél. 77

## N.N. nói chuyện

(Tiếp theo trang 14)

M. Thơ, Hải-phong. — Nhiều người có lòng mơ ở người coi rất xấu — nhất là người đàn bà thì thật là một hận dài cho người ấy — chủ còn bao giờ dám mơ màng đến chiếc áo tắm ngoài bãi biển.  
Tại sao? và có thể chữa được cái hận ấy không?

— Đàn ông thì không hề gì. Còn đàn bà có thể dùng thứ bột sạch lông (pâte épilatoire) làm mất đi được cái « hận dài » đó.

Bella Như-Nhan, Thái-binh. — Một người con trai ngũ tình gấu với một người con gái bằng thư. Cổ nhiên là người con gái không nên có một cử chỉ, một lời nói làm mất danh dự người gấu mình. Vậy phải trả lời bằng im lặng hay bằng sự ngọt ngào, nếu mình không gấu người con trai?

— Trả lời bằng sự im lặng (tưng đượ, nếu sự đó đủ cho người kia hiểu). Nếu không hiểu hẳn rõ ràng và ngọt ngào — chừ làm gì mà phải chừa cay — cũng phải lẽ.

Có Mộng-Dzung, T. B. — Trước cửa những nhà kiến trúc sư thường có những chữ : Architecte diplômé P.L.G.I. P.L.G.I. là gì? « Như tây du học », như là gì?

— P. L. G. I. là mấy chữ viết tắt của câu chữ Pháp : « par le Gouvernement de l'Indochine ». Nghĩa là được chính phủ ở đây chính thức công nhận. Còn « Như tây du học » là sang Pháp học. Nguyễn-văn-Tinh, (Hanoi) — Tại sao ăn mướp, họ không vào nhà tế đàn mà ở? Có phải tại trời, hoặc khô không? Sao phải không bắt họ vào ở mãi mà để họ quấy nhiễu và làm mất sự tinh sạch và thời giờ của các nhà ở thành phố?

— Nếu tất cả những người ăn mướp nghèo khổ đều kéo vào viên tế đàn cả, thì sẽ không đủ chỗ cho họ ở. Tất nhiên kẻ lười cũng có, — và tại khổ thì là lẽ đương nhiên. Văn hay đề ăn mướp trong thành phố là một sự không hay, nhưng phải kiếm cách cho họ sống, chứ chỉ đuổi họ ra thì họ đi đâu? Và họ chẳng đáng thương ư? Mất sự tinh sạch và thời giờ của người trong thành phố! Thực ra, ông đã có mất thì giờ và mất tinh sạch vì họ bao giờ chưa? Cứu họ chừng nào có thể được, đó là việc đáng làm nhất.

Bại-Xét, Hanoi — Các cách lập, ăn uống, ngủ và làm việc của một người lính trường trong trại như thế nào?

— Người lính trong trại sống một cuộc đời điều độ, có giờ giấc. Tập thể thao, hay là tập làm một người lính : đi xếp hàng, vác súng, cách tiến lui ngoài mặt trận, v.v... Còn tùy ở bộ binh hay pháo thủ, kỵ binh, v.v. phải học tập những cách thức riêng cho từng loại. Đại khái là thế, kể tỉ mỉ ra đây cũng việc trong một ngày của người lính cũng không có ích lợi gì.

**95%~**  
*Như-nữ*  
*đều* *Quốc-bội*  
*ngay* *hành-kính*

**NHUNG**  
**AY CỎ THỂ**  
**TRÁNH ĐƯỢC**  
**MỖI THÁNG**  
**UÔNG TRƯỚC**  
**1 HỘP**

**BẠCH**  
**ĐIÊN**  
**HÒAN**

ĐIỀU-KINH, SỬA HUYẾT

**VỎ DINH DAN**  
CHOLON-SAIGON-PENH  
AN-HOA: 8 CANTONNAIS  
HANOI

## CHỈ GIÙM

### Ai mắc bệnh lao

Bệnh ho lao, ho ra máu, ho khốc khốc, ho có đàm trắng, xanh vàng, hôi thối, bình abon có khi bị hành nóng lạnh, mà đã điều trị thuốc Tây, Nam không dứt, nên uống thuốc gia truyền của cụ Trịnh Hải Long (nội tổ ông đốc học báo). Thuốc đã cứu đảng muôn ngàn người. Có 2 thứ (thứ 5p. và thứ 3p.50. Ở xa mua thuốc gửi mandat cho ông :

TRINH-VĂN-HÀO, Directeur Ecole Villa n. 110 rue Vaissogne Tândinh, Saigon

## Blouson ARISTO!!

MUA  
PULL'OVER, BLOUSON..  
marque

**ARISTO**  
của hãng NAM HAI chế tạo  
thì chắc chắn là được của tốt.

Nhiều kiểu rất mới.  
Không nên ngần ngại.

**NAM - HAI**  
BONNETERIE  
45, Rue du Lac — Hanoi  
Trước đền Ngọc - Sơn



Sữa  
**NESTLÉ**  
Hiệu Con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON  
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



Bé xin không mất tiền quyền  
mất đượ cách nuôi trẻ của  
bà mẹ Vidal soạn ở Hãng  
NESTLÉ, phố Paul-Bert, số 85  
HAIPHONG

**Mách giúp**

MỠI GIA ĐÌNH NÊN ĐỂ Ý! KHI HỮU SỰ KHỎI RỐI TRÁI!  
Mùa hạ năm nay khi trời rất nóng bức, bệnh « Cảm nhiệt »  
phát sinh rất mãnh liệt, khiến đã làm cho lắm người thiệt mạng  
rồi. Vậy trong gia đình, nếu có người bị bệnh « Cảm nhiệt » sinh  
hỏa, làm KINH, SẠN, TRÁI, nhức đầu v.v., hãy nhớ tìm cho  
được thuốc « BÁC-ÀI TRẦN CHÂU TÂN » thổi bệnh trong 15  
phút, lành bệnh trong 48 giờ, không nói ngoa.  
Nhờ hảo tâm muốn cứu giúp đồng bào lao khổ về bệnh « Đan  
mắt » nên gửi thư và 3 cái cờ dán thơ, chúng tôi sẽ gửi tặng  
thuốc « Nhân đức » trị đợ 50 bệnh nhơn.

**BÁC-ÀI**  
100 Bđ Tổng-độc-phương — CHOLON

**Phấn**

**FORVIL**  
*5 Fleurs*  
rất thơm, mịn nhiều chất  
tốt không làm hại da.  
ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN  
COMPTOIR COMMERCIAL  
Nº 59 - RUE DU CHANVRE - HANOI

Thưa quý ông,  
Thưa quý bà

Khi sinh nở, lúc thế thưa?  
Hoa-Kỳ Rượu-Chối sao sao khỏi  
ngay!  
Tê chân, chấy mẩn, đất tay?  
Cám hàn, cảm thứi sao ngay khỏi liền!  
Bếp lớn 135 grs. : 0p.60  
Bếp nhỏ 75 grs. : 0p.35



Hỏi ở các nhà Đại-lý:  
**PHÒNG TÍCH « CON CHIM »**

Khắp Đông-dương có treo cái biển tròn

**VIỄN ĐÔNG LẬP BỒN**

Hội Đông-Pháp về danh môn vốn 4.000.000 phật lạng, một phần tư đã góp ra  
Công ty hành động theo chỉ dụ ngày 12 tháng tư năm 1918. Đăng bạ Hanoi số 17  
Món tiền lưu trữ 1.164.678p.41

Tính đến ngày 31 Dẻ.embre. 1938 để hoàn vốn lại cho người đã góp

HỘI ĐÔNG PHÁP SÁNG LẬP NÊN RỜI HỘI LẬP BỒN  
TO NHẤT HOÀN CẦU: HỘI SÉQUANAISE LẬP BỒN

Tổng Cục GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐÈ DÀNH TIỀN  
BẮT ĐỘNG SẢN CỦA BÀN-HỘI Ở HANOI QUẢN LÝ Ở SAIGON  
Nº-23 Phố Paul-Bert-Giáng nói số 872 St. Vương Kinh-Lập - Giáng nói số M.20

Số tiền mà bản hội trả cho những người trúng số hay  
bán lại phiếu (tính đến cuối tháng SEPTEMBRE 1939) là: **1.170.270\$72**

**KỶ XỔ SỐ THỨ BẢY MƯƠI SAU** Những số trúng ngày  
23 NOVEMBRE 1939  
Xã hội chín giờ sáng tại sở Quản-ly số 68, đường Kinh-lập (Bd Charner), Saigon.  
Do M. Francalini, cố-vấn Hội-Tổng Tước-địa và Hội-viên Đại Hội-nghi ở Saigon,  
chủ-tọa, các ông Hongni, ở Saigon, Lương-Quang, Bang-trưởng bang bang Quảng-  
đông ở Saigon, Hồ Phan Quôi, Hội-viên Quản-hạt, tổng Long-hung-trang, Cholon  
ở Trần văn-Phạm, chủ nhà máy cơ Chodem, Cholon, dự tọa.

**CÁCH XỔ SỐ** - Theo thể lệ của hội tại những phiếu đã đóng tiền tháng mới mở một số  
số hàng tháng. Trong 3000 số thì được một số chúng về hạng phiếu "A" và "A.T"  
khi chúng thì được hoàn ngay vốn; về cuộc xổ số miễn trừ cho hạng phiếu A.T cũng  
theo cách thức đó. Mỗi bảng bốn bảng về kiểu "FICHET" - Bảng về đầu có từ 0 đến 3  
số những bảng về sau có từ 0 đến 9. Về mỗi lần quay, con số ở các bảng về ra chỉ  
thể thay đổi từ 0 đến 9.

Lần mở đầu từ quặng 0 đến 2999 số quay ở bánh xe ra là số trúng.  
Lần mở thứ hai từ quặng 3000 đến 5999 đem cộng 3000 với số quay ở bánh xe ra  
để tìm số trúng.  
Lần mở thứ ba từ quặng 6000 đến 8999 đem cộng 6000 với số quay ở bánh xe ra  
để tìm số trúng.  
Lần mở thứ tư từ quặng 9000 đến 11999 đem cộng 9000 với số quay ở bánh xe ra  
để tìm số trúng.  
Lần mở thứ năm từ quặng 12000 đến 14999 đem cộng 12000 với số quay ở bánh  
xe ra để tìm số trúng.  
Rồi cứ theo cách thức trên mà mở.  
Về cuộc xổ số gần hội thì trong 30.000 phiếu đã đóng tiền tháng mới mở một số  
trúng. Cách thức mở cũng như các cuộc xổ số khác ấy phải dùng thêm một bánh  
số "FICHET" có từ số 0 đến số 9.  
Lần mở đầu từ quặng 0 đến 29.999 số quay ở bánh xe ra là số trúng.  
Lần mở thứ hai từ quặng 30.000 đến 59.999 đem cộng 30.000 với số quay ở bánh  
xe ra để tìm số trúng khi những phiếu phát hành không quá 60.000.

Nhưng phiên  
trúng nhân  
theo số đã quay  
ở bánh xe ra

**DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ**

SỐ TIỀN HOÀN LẠI

**TARIF "A"**

Những số đã quay ở bánh xe ra : 2167-2755  
453-1145-350-1858-1960-1152-1230-616-1774-551  
1429-199-2862-1565-1662-2176-1610-2568-1466-  
1478-43-1173-2728-2478-639-2266-1411.

55.610 M. Ly Phát, buôn bán ở Bèntre, phiếu 500p  
77.478 M. Ng. v. Thuận, nghiệp chủ ở Hadong, phiếu 500p  
78.639 M. René Père Đông, lính mục xứ Trảng an, Huế,  
phiếu 500p

500\$  
500.  
500.

**ANCIEN TARIF**

Lần mở thứ nhất : Hoàn vốn bội phần

Những số đã quay ở bánh xe ra : 24683-12470.

24.683 Phiếu đã xóa bỏ ở Saigon  
42.470 Phiếu đã xóa bỏ ở Saigon

Lần mở thứ hai : Hoàn nguyên vốn

Những số đã quay ở bánh xe ra : 1116 - 767  
2431 - 308-842-1403-1354-2721-257-2450-1063-2774  
468-838-1966-2163-1701-2352-1455.

Lần mở thứ ba : Khỏi phải đóng tiền tháng

Những số đã quay ở bánh xe ra : 1711-2652-  
2572-729-251-4716-1670-275-477 - 2251 - 1148-1034  
-1548-2571-569-2465-1505-1640-864.

Khi trúng số thì chủ về cứ việc giao lại cái vé tiết-kiệm và lãnh tiền ngay  
dủ số bạc nguyên hiện.

Kỷ xổ số sau định vào ngày 28 DÉCEMBRE 1939, hồi 9 giờ sáng, tại số  
Tổng-cục (Bắt-Động-Sản của bản-hội)30-32, phố Tràng-tiền, Hanoi.

**CÁC NGÀI CÓ MUỐN** một số vốn lớn mà mỗi tháng chỉ phải đở dành một số tiền nhỏ  
Ngài cũng mong được dịp may trúng số và lãnh ngay một số tiền to thì!

Các ngài nên mua ngay thứ "TITRE A" của bản hội từ lúc mới mua về  
VỀ TIẾT-KIỆM MỚI được lãnh 50% về tiền lãi.  
Người chủ về gây vốn bằng cách góp tiền từng kỳ trong một thời hạn có thể kéo  
dài đến 25 năm tùy theo ý muốn mà có thể lãnh ngay số vốn ra, nếu về mà  
trúng ở trong các kỳ xổ số hàng tháng, hay cùng lắm đến hết hạn về.

Ngoài số tiền vốn đã cam đoan, chủ về còn được hưởng thêm  
tiền lãi càng ngày càng tăng lên

Ví dụ : góp mỗi (một số vốn có bảo đảm  
tháng 30\$ đã gây (ít nhất là **12.000\$**  
20. **8.000.**  
10. **4.000.**

# Rentrée des classes

**Vous trouverez à l'I. D. E. O. tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants**

Articles de bonne qualité leur donnant le goût du travail.  
Articles «RECLAME» vous permettant de faire des économies.

- Cahier de Brouillon «RECLAME» 100 pages . . . 0\$12
- Boite de 100 copies doubles, beau papier . . . 1.70
- Ramotte de 100 — — quadrillé multiple . . 1.20
- Plumier laqué, couvercle chromos . . . . . 1.20
- Compas sur panoplies : 15 & 4 pièces . . 0\$88 & 0.48
- Compas plats nickelé reversible double usage . . 1.18
- — — en pochette . . 3\$25 — 2.20 & 1.65
- Nécessaire scolaire 4 pièces, pochette cuir . . . . 0.52

Catalogue des articles scolaires sur demande

## L. I. D. E. O.

LIBRAIRIE - PAPETERIE HANOI - HAIPHONG

# POUDRE TOKALON ; « Pétalia »

**SURPRENANTE DÉCOU-  
VERTE D'UN CHIMISTE  
PARISIEN SPÉCIALISTE  
DE BEAUTÉ**



Une poudre de riz si fine et si légère qu'elle flotte dans l'air. Telle est la surprenante création d'un Chimiste Parisien.

C'est pourquoi la Poudre Tokalon s'étend si régulièrement et si uniformément, recouvrant la peau d'un fin voile de beauté, presque invisible. Il en résulte une beauté paraissant *parfaitement naturelle*. Très différente, en son effet, des poudres lourdes et démodées qui ne donnent qu'une apparence « maquillée », la Poudre Tokalon contient notamment de la Mousse de Crème qui la fait adhérer à la peau pendant 8 heures. Même dans un restaurant surchauffé, jamais votre visage nécessitera de « retouche » si vous employez la Poudre Tokalon. A la fin d'une longue soirée de danse, votre teint sera toujours frais et exempt de luisant.

Agents : F. Maron A. Rochat & Co  
45 Bd Gambetta — HANOI

## Sâm Nhung Bách Bô Hồng Khê

Kỹ thuật chế & cơ quan sinh dục của các loài vật rất mạnh mẽ luyện với Sâm Cao-ly, Lộc Nhung cùng với các vị thuốc bô quý giá, nên dùng nó dẫn ngay đến thận và bộ máy sinh dục của người ta làm cho trẻ lại, khỏe ra như người được tiếp hạch, sinh ra nhiều tinh huyết, ăn ngon miệng, ngủ yên giấc, tinh thần minh mẫn, bền trí nhớ lâu, đại tiện nhuận, nước tiểu trong, khỏi đau lưng, bốc hỏa. Các ông dùng trong 2 ngày sẽ thấy trắng dương cổ khí, tinh khí, trong khí phòng sự không thấy nhọc mệt. Nếu ai có bệnh di tinh, lãnh tinh, nhiệt tinh, mộng tinh cũng khỏi. Bàn bả dùng được huyết tốt, kinh điều; bà nào có bệnh kinh nguyệt bất điều sinh ra các chứng đau bụng, đau lưng, bốc hỏa, ra khí hư (bạch đới hạ) cũng khỏi. Bà nào nuôi con thì tốt sữa, có chữa thì khỏe thai. Các cụ già đau lưng đau mình mỗi một, kém ăn kém ngủ hoặc có bệnh ho, bệnh thở cũng khỏi cả. Trẻ con dùng thuốc này sạch cam sái, bô lì, tiêu thực. Nói tóm lại tất cả nam phụ lão ấu, nếu ai cần phải bồi bổ sức khỏe thì không còn có thứ thuốc bô gì hay bằng thuốc Sâm Nhung Bách Bô Hồng Khê này. Thuốc thơm ngon dễ ăn; các ông dùng thứ bao sáp vàng, các bà dùng thứ bao sáp trắng. Mỗi ngày ăn 2 viên vào 2 bữa ăn sáng và tối, trẻ con mỗi lần ăn nửa viên nhai nghiền với chén nước chè. Mỗi hộp giá 1p.00.

### Thuốc Hồng-Khê số 47

Thuốc «Trắng Dương Kiên Tinh Đại Bô Thận Hồng-Khê» số 47 chế bằng Hoàng-hoa ngọc-phấn, Hải-côn-thần, Yến-quảng, Sâm Nhung và các vị thuốc vừa bô vừa ngon. Giúp cho sự giao hợp được theo ý muốn. Giúp cho người đương sự yếu, «bất lực», liệt-dương được mau nguyên, dễ thụ thai. Làm cho người vô tình lãnh đạm trở nên người đa tình vui vẻ. Sau khi dùng thuốc này 6 hay là 12 tiếng đồng hồ, có hiện quả hiển nhiên. Muốn chứng cho những lời nói trên đây, các ông các bà dùng thử một gói 0p.25, sẽ thấy phòng sự mạnh khỏe lâu bền gấp mấy lần khác và sau lại thấy tinh thần minh mẫn không một chút nhọc mệt. Thuốc này chuyên trị bô thận, tiểu tinh, sinh khí, chữa bệnh liệt dương, bệnh tinh mau xuất. Mỗi chai lớn giá 1p.00. Mỗi gói dùng được một ngày giá 0p.25.

### Thuốc «Cai Hồng Khê»

Không chọn lần chất thuốc phiện (nhà Đoàn đã phân chất), nên ai cai cũng có thể bỏ hẳn được mỗi ngày hút một ống bô thuốc phiện cai sống hết hai bao thuốc cai là đủ không phải hút nữa vẫn đi làm việc như thường, thuốc viên 0p.50 một hộp, thuốc nước 1p.00 một chai. Nghiện nhẹ chỉ hút 1p.00, nghiện nặng hút 5p.00, 3p.00 là bỏ hẳn được, nếu sai nhời, xin trả lại tiền gấp đôi.

### Thuốc phong tình Hồng Khê

Giúp tiếp mà buộc ngang trời! Thuốc Hồng-Khê chữa những người lẳng lơ! Hai câu Sấm truyền này, ngày nay quả thấy ứng nghiệm, vì bô nói đến Hồng-Khê thì ai cũng nghĩ đến thuốc lâu và thuốc giang-mai; ai bị lậu không có mới hay kinh niên uống thuốc lâu Hồng-Khê số 39, mỗi hộp 0p.60 cũng rất mau được (mỗi hộp giá 0p.60) nên khắp nơi dân chúng biết tiếng.

## Nhà thuốc HÔNG - KHÊ 88, Phố Chợ Hôm (Route de Huế) — Hanoi

Kem mạch cho đơn, bốc thuốc chén, và có hơn 100 môn thuốc hoàn, tán, cao, gia truyền và kinh nghiệm, chế sẵn đóng hộp, đóng chai theo phương pháp Tây y bán khắp cả nước Nam, bán sang cả Tây, Tân, Ai-lao, Cao-mên, chữa đủ các bệnh nguy hiểm người lớn, trẻ con. Bệnh nào thuốc ấy có đơn chỉ rõ cách dùng và mỗi rõ bệnh của, hết rất ít tiền mà bệnh mau khỏi. Các thứ thuốc của nhà Hồng-Khê dự Hội-chợ Hải-phòng năm 1937 được quan Toàn-quyền và quan Thống-thuật tại Hội-chợ Hanoi 1938 được quan Thống-sứ ban khen và được thưởng «Bội tinh vàng» và được «Bằng cấp tài năng» tại Hội-chợ Huế. Kỳ đầu của công nghệ, kỹ thuật «Cần-Nang». Thấy các nơi đều có Đại-ly, mua thuốc Hồng-Khê xin nhận kỹ giấy hiệu Patent 12 tay.